

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN - MIỀN TÂY
WESTERN – SAIGON BEER
JOINT STOCK COMPANY**

Số/No.: 55/2025/WSB

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Cần Thơ, ngày 01 tháng 04 năm 2025
Can Tho, April 01 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange (HNX)

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây**
Name of Organization: Western – Saigon Beer Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán/ Stock code: WSB
 - Địa chỉ: Khu CN Trà Nóc, P. Trà Nóc, Q. Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam
Address: Tra Noc Industrial Zone, Tra Noc Ward, Binh Thuy District, Can Tho City, Vietnam
 - Điện thoại/Tel: 02923 843 333 Fax: 02923 843 222
 - E-mail: sabecomientay@mientay.sabeco.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố/ Contents of disclosure:

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây công bố Nghị quyết, Biên bản họp và Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025/ *Western – Saigon Beer Joint Stock Company announces the Resolution, Minutes and Vote counting minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 01/04/2025 tại đường dẫn: <http://www.wsb-sabeco.com.vn/vi/quan-he-co-dong.html/>

This information was published on the company's website on April 01st, 2025 as in the link: <http://www.wsb-sabeco.com.vn/vi/quan-he-co-dong.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/ Attached documents

- Nghị quyết số 06/2025/NQ-ĐHĐCĐ
Resolution No. 06/2025/NQ-ĐHĐCĐ
- Biên bản họp và Biên bản kiểm phiếu
ĐHĐCĐ TN năm 2025
- Minutes and Vote counting minutes of the
2025 Annual General Meeting of Shareholders*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE**

**Người đại diện theo pháp luật
Legal representative**



Lê Đăng Khoa

Số: .06./2025/NQ-ĐHĐCD

Cần Thơ, ngày 31 tháng 03 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 (ĐHĐCD) của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây ngày 31/03/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả động kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH/KH	% 2024/2023
A	B	C	I	2	3	4=3/2	5=3/I
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	877.780	990.148	982.702	99%	112%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	94.073	72.078	90.595	126%	96%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	83.431	65.276	82.536	126%	99%

2.2 Kế hoạch năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	% 2025/2024
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	982.702	1.007.126	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	90.595	91.049	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	82.536	82.162	100%

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025.

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Điều 5. Thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2025 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH PWC Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

ĐHĐCD ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ là Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO).

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024.

Đơn vị tính: VND

TT	Diễn giải	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	356.833.905.027	356.833.905.027
2	Lợi nhuận sau thuế	65.276.294.243	82.536.315.873
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:		
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	6.251.000.000	7.450.845.415
	Quỹ Công tác xã hội	326.381.471	326.381.471
	Chia cổ tức		
	Tỷ lệ chia cổ tức	40%	50%
	Giá trị chia cổ tức	58.000.000.000	72.500.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	357.532.817.799	359.092.994.014

Điều 7. Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Đơn vị tính: VND

TT	Diễn giải	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	356.833.905.027	359.092.994.014
2	Lợi nhuận sau thuế	82.536.315.873	82.162.125.676
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:		
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	7.450.845.415	6.412.131.090
	Quỹ Công tác xã hội	326.381.471	410.810.628
	Chia cổ tức		
	Tỷ lệ chia cổ tức	50%	50%
	Giá trị chia cổ tức	72.500.000.000	72.500.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	359.092.994.014	361.932.177.972

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	VND	494.000.000	494.000.000

- Đối với các thành viên Ban kiểm soát:

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền	VND	195.000.000	195.000.000

Điều 9. Thông qua Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

- Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	VND	494.000.000	494.000.000

- Đối với các thành viên Ban kiểm soát:

TT	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền	VND	195.000.000	195.000.000

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

ĐHĐCĐ chấp thuận các hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa, hợp đồng mua nguyên vật liệu năm 2025 giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng và các bên có liên quan, có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất như sau:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu giữa Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng thực hiện các thủ tục cần

thiết kế ký kết và thực hiện các Hợp đồng, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Hợp đồng (nếu có) phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của các Công ty.

Điều 11. Thông qua Tờ trình số 16/2025/TTr-DHDCĐ về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.

Điều 12. Thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027:

- Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 đối với Bà Teoh Jia Ec
- Danh sách ứng viên đã trúng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 bao gồm:

TT	Họ tên
1.	Bà Phạm Thị Thanh Thùy

Điều 13. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Tất cả cổ đông của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Công bố thông tin;
- Lưu CT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



31/3

Tan Teck Chuan Lester

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ trụ sở chính: KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1800586579 do Sở kế hoạch đầu tư TP. Cần Thơ cấp lần đầu ngày đầu ngày 13/04/2005, thay đổi lần 12 ngày 27/11/2023.

Thời gian: 09:00, thứ hai ngày 31 tháng 3 năm 2025

Địa điểm: Khách sạn Mường Thanh – Khu E1, Cồn Cái Khế, phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

PHẦN 1: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Thành phần tham dự

1. Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là 25 người, đại diện cho 13.338.508 cổ phần, tương đương 91,9897% số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đại biểu đương nhiên và khách mời tham dự Đại hội:

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, các cán bộ quản lý của Công ty
- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu

+ Đại diện của Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn:

- Ông Tan Teck Chuan Lester – Tổng giám đốc Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

Tên	Chức danh	Vị trí
Ông Đoàn Tiến Dũng	Trưởng BKS	Trưởng Ban
Ông Tô Phương Tâm	Trưởng phòng NLNS&HC – Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Doanh	Thành viên BKS	Thành viên

Ông Đoàn Tiến Dũng – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 28/02/2025, sở hữu 14.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tính đến 09h06 ngày 31/03/2025, tổng số cổ đông và người đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 25 người và đại diện được ủy quyền, nắm giữ 13.338.508 cổ phần Công ty, chiếm tỷ lệ 91,9897% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Như vậy, căn cứ Khoản 1, Điều 19 Điều lệ Công ty, ĐHĐCĐ thường niên 2025 đã có đủ điều kiện để tiến hành.

Tất cả cổ đông và đại diện cổ đông đều đủ điều kiện tham dự kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.

III. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn và Ban Kiểm phiếu

Chủ tọa đoàn

Tên	Chức danh	Vị trí
Ông Tan Teck Chuan Lester	Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa
Ông Trần Nguyên Trung	Thành viên HĐQT	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Kim Cúc	Thành viên HĐQT	Thành viên
Ông Phạm Đình Hùng	Thành viên HĐQT	Thành viên
Ông Lê Đăng Khoa	Giám đốc	Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Chủ tọa đoàn.

Ban Kiểm phiếu:

Tên	Chức danh	Vị trí
Ông Lê Thành Phúc	Phó Giám đốc Công ty	Trưởng Ban
Bà Phạm Thị Bình Minh	Nhân viên Phòng Kế toán	Thành viên
Ông Lại Khoa Toàn	Cố đông	Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách nhân sự Ban Kiểm phiếu.

Ban Thư ký Đại hội:

Đề ghi lại Biên bản Đại hội và soạn thảo Nghị quyết Đại hội, đoàn Chủ tọa đã chỉ định nhân sự Ban thư ký Đại hội gồm:

Tên	Chức danh
Ông Nguyễn Hoàng Anh Tuấn	Thư ký Công ty
Bà Nguyễn Thị Ánh Mai	Trưởng phòng Kỹ thuật & KSCL

IV. Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc:

1. Chương trình Đại hội:

- Nội dung 1: Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.
- Nội dung 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025
- Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng 2025.
- Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025.
- Nội dung 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025.
- Nội dung 6: Phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Nội dung 7: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.
- Nội dung 8: Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.
- Nội dung 9: Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.
- Nội dung 10: Các hợp đồng và giao dịch trình DHDCTD thông qua.
- Nội dung 11: Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn.
- Nội dung 12: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

2. Quy chế Đại hội

Đại hội nhất trí thông qua: Quy chế làm việc của Đại hội; Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Phần trình bày nội dung Đại hội

- 1. Ông Lê Đăng Khoa – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025.
- 2. Ông Đoàn Tiến Dũng – Trưởng BKS Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025.
- 3. Các nội dung chi tiết còn lại của chương trình đại hội đã được đăng tải trên trang web của Công ty từ ngày 10/03/2025 cũng như nằm trong bộ tài liệu đã cung cấp cho các cổ đông/đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội và được xem như đã đọc.

II. Thảo luận

Chủ tọa điều hành phần thảo luận tại Đại hội.

- 1. **Câu hỏi:** Doanh thu năm 2024 tăng hơn so với 2023 nhưng lợi nhuận thấp hơn, nguyên nhân chủ yếu là gì?

Trả lời: Chủ yếu là do giá nguyên vật liệu đầu vào và bao bì tăng cao trong năm 2024 như malt, gạo, lon nhôm... Tuy nhiên, SABECO cũng đã hỗ trợ Công ty giảm ảnh hưởng của việc tăng giá nguyên vật liệu bằng cách tăng giá mua sản phẩm.

- 2. **Câu hỏi:** Các nghị định của nhà nước về phòng chống tác hại của rượu bia ảnh hưởng thế nào đến sản lượng của năm 2025 và các năm tiếp theo.

Trả lời: Nghị định của nhà nước về phòng chống tác hại của rượu bia trong thời gian đầu đã tạo ra thay đổi lớn trong thị trường và cũng làm giảm sản lượng ngành bia. Tuy nhiên, người tiêu dùng cũng đã dần thích nghi hơn với các quy định này và ngày càng có trách nhiệm hơn, điển hình là việc sử dụng phương tiện công cộng khi tham gia giao thông sau khi sử dụng rượu bia. Không chỉ riêng Việt Nam mà các quốc gia khác khi có nghị định mới được ban hành, người tiêu dùng thời gian đầu sẽ gặp khó khăn trong việc thích nghi nhưng sau đó sẽ tìm được cách cân bằng.

PHẦN III. BIỂU QUYẾT

Ông Lê Thành Phúc – Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết và bầu cử. Cổ đông/người được ủy quyền thực hiện biểu quyết và bầu cử, sau đó gửi phiếu biểu quyết/bầu cử cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

Ông Lê Thành Phúc – Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết và bầu cử như sau:

- Số lượng Đại biểu tham gia: 31
- Số lượng Đại biểu ủy quyền: 45
- Đại diện cho: 13.347.160 phiếu biểu quyết, chiếm: 92,0494% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

1. Nội dung 1: Báo cáo Tài chính năm 2024 đã kiểm toán

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

2. Nội dung 2: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025.

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

3. Nội dung 3: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng 2025.

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

4. Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

5. Nội dung 5: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025.

Tán thành	1.100.610 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

6. Nội dung 6: Phân phối lợi nhuận năm 2024.

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

7. Nội dung 7: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025.

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

8. Nội dung 8: Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

9. Nội dung 9: Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty.

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

10. Nội dung 10: Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

+ Số phiếu có quyền biểu quyết	1.100.610 cổ phần	- Tỷ lệ: 8,246% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không có quyền biểu quyết	12.246.550 cổ phần	- Tỷ lệ: 91,754% CPBQ dự họp

➤ Kết quả biểu quyết (sau khi đã loại quyền biểu quyết của các đối tượng có lợi ích liên quan):

Tán thành	1.100.610 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

11. Nội dung 11: Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn

+ Số phiếu có quyền biểu quyết	1.100.610 cổ phần	- Tỷ lệ: 8,246% CPBQ dự họp
+ Số phiếu không có quyền biểu quyết	12.246.550 cổ phần	- Tỷ lệ: 91,754% CPBQ dự họp

➤ **Kết quả biểu quyết (sau khi đã loại quyền biểu quyết của các đối tượng có lợi ích liên quan):**

Tán thành	1.100.610 cổ phần	chiếm 100 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0 %	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Theo kết quả kiểm phiếu như trên, Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bía Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty CP Bía - Rượu - NGK Sài Gòn đã được thông qua với tỷ lệ tán thành là 100% tính trên số phiếu có quyền biểu quyết dự họp và 55,504% tính trên tổng số phiếu của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết còn lại, đảm bảo theo đúng quy định tại điều 84 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

12. Nội dung 12: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

- Danh sách miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

TT	Họ tên	Chức vụ hiện nay
1.	Bà Teoh Jia Ee	Thành viên HĐQT

- Danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

TT	Họ tên ứng viên	Vị trí ứng cử
1.	Bà Phạm Thị Thanh Thùy	Thành viên HĐQT

- Đại hội biểu quyết thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 và danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên nhiệm kỳ 2022-2027 với tỷ lệ như sau:

Tán thành	13.347.160 cổ phần	chiếm 100%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không tán thành	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Không có ý kiến	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
Phiếu không hợp lệ	0 cổ phần	chiếm 0%	số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

- Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT như sau:

TT	Họ tên	Tỷ lệ
1.	Bà Phạm Thị Thanh Thùy	100%

- Theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và kết quả kiểm phiếu bầu cử, danh sách ứng viên đã trúng cử bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 bao gồm:

TT	Họ tên
1.	Bà Phạm Thị Thanh Thùy

PHẦN VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

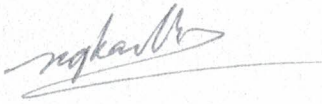
Ông Nguyễn Hoàng Anh Tuấn trình bày Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025.

Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 với 100% số phiếu tán thành.


Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.
Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025 kết thúc lúc 10 giờ 40 phút cùng ngày.

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
CHỦ TỌA**



Nguyễn Hoàng Anh Tuấn



Nguyễn Thị Ánh Mai



Tan Teck Chuan Lester



Ngày 31 tháng 3 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Khách sạn Mừng Thanh – Khu E1, Cồn Cái Khế, phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : Lê Thành Phúc

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Bà : Phạm Thị Bình Minh

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Ông : Lại Khoa Toàn

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Số lượng Đại biểu tham gia: 31

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 45

Đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết

Chiếm: **92,0494%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Thông qua bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

Tổng số tờ phiếu phát ra: **31** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Tổng số tờ phiếu thu về: **31** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Tổng số tờ phiếu không thu về: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Số tờ phiếu hợp lệ: **31** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả chi tiết :

Họ và tên ứng viên: **Phạm Thị Thanh Thùy**
Số tờ phiếu tán thành: **31** đại diện **13.347.160** phiếu bầu chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vậy danh sách trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị gồm 1 ứng cử viên sau:

Họ và tên ứng viên: **Phạm Thị Thanh Thùy**
Số tờ phiếu tán thành: **31** đại diện **13.347.160** phiếu bầu chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Biên bản được lập lúc 10 giờ 15 phút ngày 31 tháng 3 năm 2025 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2025 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Phạm Thị Bình Minh

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Lê Thành Phúc

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Lại Khoa Toàn

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên Năm 2025 Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại Khách sạn Mường Thanh – Khu E1, Cồn Cái Khế, phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : Lê Thành Phúc

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Ông : Lại Khoa Toàn

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Bà : Phạm Thị Bình Minh

Chức vụ : Thành viên ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Số lượng Đại biểu tham gia: 31

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 45

Đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết

Chiếm: **92,0494%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết

Kết quả kiểm phiếu:

Tổng số tờ phiếu phát ra: **32** đại diện cho **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu thu về: **32** đại diện cho **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không thu về: **0** đại diện cho **0** phiếu biểu quyết, chiếm **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Kết quả kiểm phiếu chi tiết từng nội dung như sau:

Nội dung 01: Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam)

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính

trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 02: Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 03: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 04: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 05: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **28** đại diện cho: **1.100.610** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **28** đại diện cho: **1.100.610** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 06: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 07: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 08: Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 09: Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 10: Tờ trình về việc các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **28** đại diện cho: **1.100.610** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **28** đại diện cho: **1.100.610** phiếu biểu quyết, chiếm:

100,0000% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 11: Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **28** đại diện cho: **1.100.610** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **28** đại diện cho: **1.100.610** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Nội dung 12: Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: **32** đại diện cho: **13.347.160** phiếu biểu quyết, chiếm: **100,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính

trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** phiếu biểu quyết, chiếm: **0,0000%** tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

Như vậy Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ 100,0000%.

Biên bản được lập lúc 10 giờ 15 phút ngày 31 tháng 3 năm 2025 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bía Sài Gòn - Miền Tây Năm 2025.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Lại Khoa Toàn

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



Phạm Thị Bình Minh

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



Lê Thành Phúc



**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NGK SÀI GÒN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**

Địa chỉ: KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ

Điện thoại: 02923. 843 333

Fax: 02923. 843 222

Website: www.wsb-sabeco.com.vn

Email: sabecomientay@mientay.sabeco.com.vn

**TÀI LIỆU HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

Ngày 31 tháng 03 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Thời gian : 09:00, ngày 31 tháng 03 năm 2025
Địa điểm : Khách sạn Mường Thanh – Khu E1, Cồn Cái Khế, phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Thời gian	Chương trình
08:30 - 09:00 (30 phút)	- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra tư cách cổ đông và phát Tài liệu
09:00 - 09:15 (15 phút)	- Chào cờ và giới thiệu khách mời - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
09:15 - 09:30 (15 phút)	- Giới thiệu và bầu nhân sự Đoàn chủ tọa - Giới thiệu nhân sự Thư ký đại hội - Giới thiệu và bầu nhân sự Ban kiểm phiếu; - Thông qua Chương trình Đại hội; - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Quy chế ứng cử, đề cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.
09:30 - 10:05 (35 phút)	Chương trình và các báo cáo tại đại hội 1. Báo cáo Tài chính năm 2024 đã kiểm toán 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025 4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025 5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2025 6. Phân phối lợi nhuận năm 2024 7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 8. Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty 9. Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty 10. Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua 11. Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn 12. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027
10:05 - 10:30 (25 phút)	Thảo luận
10:30 - 10:45 (15 phút)	Biểu quyết, bầu cử
10:45 - 11:00 (15 phút)	Giải lao
11:00 - 11:05 (05 phút)	Công bố kết quả biểu quyết, bầu cử
11:05 - 11:10 (05 phút)	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11:10 - 11h15 (05 phút)	Bế mạc Đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: Khu công nghiệp Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

SABECO Điện thoại: 02923 843 333 Số Fax: 02923 843 222 Website: www.wsb-sabeco.com.vn

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TÂY NĂM 2025

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây năm 2025 được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng:** Tất cả các cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- | | | |
|------------|---|---|
| - Công ty | : | Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây |
| - HĐQT | : | Hội đồng quản trị |
| - BTC | : | Ban tổ chức |
| - ĐHĐCĐ | : | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | : | Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông |

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.



- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Các cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 28/02/2025 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.
- Đại biểu khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với BTC; ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do BTC quy định;
- Trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, các Đại biểu phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự Đại hội;
- Các Đại biểu phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn Chủ tọa cho phép;

Điều 6. Khách mời tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông/không được nhận ủy quyền của cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

Điều 7. Đoàn Chủ tọa

- Đoàn Chủ tọa gồm 05 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 04 thành viên. Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa. 05 thành viên đoàn chủ tọa được Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm. Chủ tọa đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình mà HĐQT đã dự kiến thông qua trước Đại hội.
- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua.
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình.
 - c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.
 - e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tọa: Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu.
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ.
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa.

Điều 9. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do Đoàn Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
 - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết/bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ.
 - Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho thư ký Đại hội.
 - Thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn Chủ tọa.
 - Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
 - Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu.
 - Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng văn bản.

Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
 - Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi Đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu

biểu quyết có ghi rõ mã số Đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của Đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHDCĐ thường niên năm 2025 như sau:
 - o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Thông qua Đoàn chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội.

2. Cách thức biểu quyết:

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết.
- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp Đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp Đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách Đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã Đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, có đóng dấu của Công ty... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết (“Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”). Nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

5. Thẻ lệ biểu quyết:

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi Đại biểu tham dự đại diện

cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 28/02/2025) tổng số cổ phần của Công ty là: 14.500.000 cổ phần tương đương với 14.500.000 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được sự tán thành của số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự Đại hội tán thành.

Lưu ý:

- Đối với các hợp đồng, giao dịch quy định tại Khoản 3, Điều 167 Luật Doanh nghiệp, cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.
6. Ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử:
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
 - Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu “tán thành”, “không tán thành”, “không có ý kiến” của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

Điều 13. Bầu cử Hội đồng quản trị

- Việc bầu cử thành viên HĐQT phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

Điều 14. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

- Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 15. Thi hành Quy chế

- Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua.



T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Tan Teck Chuan Lester

Cần Thơ, ngày 31 tháng 03 năm 2025

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 - 2027
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây.

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 2. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu : 01 người
- Nhiệm kỳ : 2022 – 2027
- Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử năm (05) ứng viên trở lên.
- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp. HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên. Việc HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật.
- Ứng viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

2. Tiêu chuẩn ứng viên tham gia HĐQT: (theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP)

Ứng viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên HĐQT công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

Điều 4. Phương thức bầu cử

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu và đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
 - Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng;
 - Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý: Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô **“Số phiếu bầu”** thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, có đóng dấu của Công ty, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - Gạch tên các ứng cử viên;
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu bầu;
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - Không có chữ ký, dưới chữ ký không có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- **Cách thức kiểm phiếu:** Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách tổng hợp phiếu thẻ/ phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến và tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban

kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ toạ giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm phiếu sẽ được mở ra theo yêu cầu của ĐHĐCĐ của Công ty (nếu có). (Điều 151 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)

Điều 5. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT bao gồm:

- Giấy đề nghị đề cử, ứng cử/Giấy giới thiệu, quyết định cử nhân sự vào HĐQT bao gồm các nội dung cơ bản sau: thông tin cá nhân người đại diện phần vốn (họ và tên, ngày sinh, số CMND/CCCD, ngày cấp, trình độ, chuyên ngành), số cổ phần đại diện, nêu rõ người đại diện tham gia HĐQT. Cổ đông/nhóm cổ đông có thể tham khảo giấy đề nghị đề cử, ứng cử theo mẫu đã đăng tải trên website Công ty;
- Biên bản họp nhóm đề cử, ứng cử HĐQT bao gồm các nội dung cơ bản sau: danh sách nhóm cổ đông đề cử (tên cổ đông, CMND/CCCD, địa chỉ, số cổ phần sở hữu, chữ ký xác nhận), tổng số cổ phần nhóm cổ đông đề cử, thông tin người được đề cử (Họ và tên, CMND/CCCD, ngày cấp, nơi cấp, địa chỉ, trình độ chuyên ngành, số cổ phần đại diện). Cổ đông/nhóm cổ đông có thể tham khảo Biên bản họp nhóm đề cử, ứng cử theo mẫu đã đăng tải trên website Công ty;
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu (nếu có).
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây, trước 14 giờ ngày 27/03/2025 theo địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây
- Địa chỉ: KCN Trà Nóc, Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ, Việt Nam.
- Điện thoại: 02923 843 333 Fax: 02923 843 222

Điều 7: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.



Tan Teck Chuan Lester

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: Khu công nghiệp Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Điện thoại: 02923 843 333 Số Fax: 02923 843 222 Website: www.wsb-sabeco.com.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022-2027

(Áp dụng cho cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

- Họ tên Cổ đông:
- Quốc tịch:
- Số CMND/CCCD/Passport/MSDN: Ngày cấp:.....
Nơi cấp:
- Địa chỉ liên lạc (cổ đông là cá nhân)/ Địa chỉ trụ sở chính (cổ đông là tổ chức).....
.....
- Số lượng cổ phần sở hữu:.....cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá.....(đồng).

Đề nghị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây cho tôi đề cử:

- 1. Ông/Bà:**
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:(cổ phần).
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).
- 2. Ông/Bà:**
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:(cổ phần).
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).
- 3. Ông/Bà:**
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần).

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

Làm ứng viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Passport/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày..... tháng năm

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: Khu công nghiệp Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Điện thoại: 02923 843 333 Số Fax: 02923 843 222 Website: www.wsb-sabeco.com.vn

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 – 2027

(Áp dụng cho nhóm cổ đông)

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

- Người đại diện nhóm cổ đông:
- Số CMND/CCCD/Passport/MSDN: ... Ngày cấp:
Nơi cấp:
- Số lượng cổ phần sở của nhóm cổ đông:cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: (đồng).

Đề nghị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây cho chúng tôi đề cử:

1. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần).

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

2. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần).

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

3. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ học vấn:Chuyên ngành:

Hiện đang sở hữu:(cổ phần).

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

Làm ứng viên tham gia Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Xin trân trọng cảm ơn.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CMND/CCCD/Passport/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày..... tháng năm

Người đại diện nhóm cổ đông đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG
ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG

STT	Họ và tên	CMND/CCCD/ Passport/ MSDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
....					
....					
.....					
.....					
Tổng cộng					

BIÊN BẢN HỢP NHÓM
ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN - MIỀN TÂY
NHIỆM KỲ 2022-2027.

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.
- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây nhiệm kỳ 2022-2027.

Hôm nay, ngày/...../2025, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây, cùng nhau nắm giữcổ phần (bằng chữ: cổ phần), chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD/ Passport MSDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
1					
2					
3					
4					
5					
6					
....					
	Tổng cộng				

Chúng tôi cùng nhất trí cử:

Ông/Bà:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Hội đồng quản trị:

1. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:(cổ phần).
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

2. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:(cổ phần).
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

3. Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú:
Trình độ học vấn:Chuyên ngành:
Hiện đang sở hữu:(cổ phần).
Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:(đồng).

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày /.../2025 tại

.....

....., ngày..... tháng năm

Người được đề cử đại diện nhóm

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY

Địa chỉ: Khu công nghiệp Trà Nóc, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
Điện thoại: 02923 843 333 Số Fax: 02923 843 222 Website: www.wsb-sabeco.com.vn

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 – 2027**

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

- Tôi tên là:
- Số CMND/CCCD/Passport.:
- Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Số lượng cổ phần sở hữu:.....cổ phần.
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:
..... (đồng/VND).

Đề nghị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây nhiệm kỳ 2022 – 2027.

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

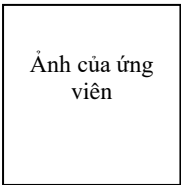
- Bản sao CMND/CCCD/ Passport/ Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên..
- Bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Người tự đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

-



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----oOo-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên :

Ứng cử viên : **Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên:	
Giới tính:	
Ngày tháng năm sinh:	
Nơi sinh:	
CMND/CCCD:, ngày cấp:, nơi cấp:
Quốc tịch	
Địa chỉ thường trú:	
Số điện thoại liên lạc:	
Trình độ chuyên môn:	
Quá trình công tác: + Từ đến..... + Từ đến..... + Từ đến..... + Từ đến.....	
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty:	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có):	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm): cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu: cổ phần, chiếm % vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mối quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mối quan hệ:, Tên cá nhân/tổ chức: năm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

....., ngày.... tháng.... năm 2025

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

Cần Thơ, ngày 31 tháng 03 năm 2025

TỔNG HỢP TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây**

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông để xem xét và thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Vui lòng tham khảo tài liệu đính kèm

2. Báo cáo về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025

Vui lòng tham khảo Báo cáo số 41./2025/WSB đính kèm.

3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025

Vui lòng tham khảo Báo cáo số 09./2025/BC-HĐQT đính kèm

4. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025

Vui lòng tham khảo Báo cáo đính kèm

5. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025

Hội đồng quản trị thống nhất với Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2025 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty bao gồm:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam
- Công ty TNHH PWC Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Đồng thời, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ là Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO).

6. Phân phối lợi nhuận năm 2024:

Đơn vị tính: VND

TT	Diễn giải	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	356.833.905.027	356.833.905.027
2	Lợi nhuận sau thuế	65.276.294.243	82.536.315.873
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:		
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	6.251.000.000	7.450.845.415
	Quỹ Công tác xã hội	326.381.471	326.381.471
	Chia cổ tức		
	Tỷ lệ chia cổ tức	40%	50%
	Giá trị chia cổ tức	58.000.000.000	72.500.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	357.532.817.799	359.092.994.014



7. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025:

Đơn vị tính: VND

TT	Diễn giải	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	356.833.905.027	359.092.994.014
2	Lợi nhuận sau thuế	82.536.315.873	82.162.125.676
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:		
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	7.450.845.415	6.412.131.090
	Quỹ Công tác xã hội	326.381.471	410.810.628
	Chia cổ tức		
	Tỷ lệ chia cổ tức	50%	50%
	Giá trị chia cổ tức	72.500.000.000	72.500.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	359.092.994.014	361.932.177.972

8. Quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc quyết toán tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

8.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	VND	494.000.000	494.000.000

8.2 Đối với các thành viên Ban kiểm soát:

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền	VND	195.000.000	195.000.000

9. Kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2025 đối với các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

9.1 Đối với các thành viên Hội đồng quản trị

TT	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	VND	494.000.000	494.000.000

9.2 Đối với các thành viên Ban kiểm soát:

TT	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền	VND	195.000.000	195.000.000

10. Các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận các hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa, hợp đồng mua nguyên vật liệu năm 2025 giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với các bên có liên quan (dự thảo hợp đồng như đính kèm), có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất như sau:

- Hợp đồng hợp tác sản xuất giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
- Hợp đồng mua nguyên vật liệu giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng thực hiện các thủ tục cần thiết để ký kết và thực hiện các Hợp đồng, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Hợp đồng (nếu có) phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của các Công ty.

11. Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn

Vui lòng tham khảo Tờ trình số *16*./2025/TTr-HĐQT đính kèm.

12. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

- Miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với:

TT	Họ tên	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
1.	Bà Teoh Jia Ee	Thành viên HĐQT	

- Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 thành viên
- Danh sách và sơ yếu lý lịch của các ứng viên: vui lòng tham khảo tờ trình đính kèm
- Các nội dung khác liên quan đến bầu cử thành viên HĐQT được áp dụng theo quy chế ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trân trọng./.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Lan Teck Chuan Lester

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**

Số: ..08./2025/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Thực hiện theo Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (đính kèm).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

28/3
Tan Teck Chuan Lester



**Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
và công ty con**

**Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2024**



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây
Thông tin về Công ty

**Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số**

5703000144
1800586579

ngày 13 tháng 4 năm 2005
ngày 27 tháng 11 năm 2023

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 1800586579 ngày 27 tháng 11 năm 2023. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ cấp.

Hội đồng Quản trị

Ông Tan Teck Chuan Lester
Bà Teoh Jie Ee
Ông Trần Nguyên Trung
Ông Phạm Đình Hùng
Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

Chủ tịch
Thành viên
Thành viên
Thành viên
Thành viên

Ban Kiểm soát

Ông Đoàn Tiến Dũng
Bà Trần Thị Loan Anh
Ông Nguyễn Văn Doanh

Trưởng Ban Kiểm soát
Thành viên
Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Lê Đăng Khoa
Ông Lê Thành Phúc

Giám đốc
Phó Giám đốc
(từ ngày 1 tháng 5 năm 2024)

**Người đại diện
theo pháp luật**

Ông Tan Teck Chuan Lester
Ông Lê Đăng Khoa

Trụ sở đăng ký

Khu Công nghiệp Trà Nóc
Phường Trà Nóc, Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ
Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty và công ty con (gọi chung là “Nhóm Công ty”) cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày từ trang 5 đến trang 40 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Nhóm Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.


Thay mặt Ban Giám đốc
Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Thành phố Cần Thơ, ngày 7 tháng 3 năm 2025



KPMG Limited Branch
10th Floor, Sun Wah Tower
115 Nguyen Hue Street, Ben Nghe Ward
District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam
+84 (28) 3821 9266 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây ("Công ty") và công ty con (gọi chung là "Nhóm Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 7 tháng 3 năm 2025, được trình bày từ trang 5 đến trang 40.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam

Báo cáo Kiểm toán số: 24-01-00466-25-2



Triệu Tích Quyền
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 4629-2023-007-1
Phó Tổng Giám đốc

Nelson Rodriguez Casihan
Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề
Kiểm toán số 2225-2023-007-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 3 năm 2025



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		558.161.590.615	446.086.440.344
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	69.803.995.008	61.396.983.767
Tiền	111		138.995.008	106.983.767
Các khoản tương đương tiền	112		69.665.000.000	61.290.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		329.160.000.000	251.214.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	329.160.000.000	251.214.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		73.269.045.633	54.976.957.423
Phải thu của khách hàng	131	7	64.154.604.812	44.394.221.273
Trả trước cho người bán	132		1.032.196.722	1.150.196.891
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	8.082.244.099	9.432.539.259
Hàng tồn kho	140	9	85.052.277.908	77.500.199.681
Hàng tồn kho	141		86.464.670.088	79.051.151.725
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(1.412.392.180)	(1.550.952.044)
Tài sản ngắn hạn khác	150		876.272.066	998.299.473
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		876.272.066	998.299.473

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		365.360.493.752	469.633.210.020
Tài sản cố định	220		278.585.043.789	341.558.345.980
Tài sản cố định hữu hình	221	10	278.585.043.789	341.558.345.980
Nguyên giá	222		1.021.540.424.857	1.025.753.120.280
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(742.955.381.068)	(684.194.774.300)
Bất động sản đầu tư	230	11	2.112.904.208	2.273.377.940
Nguyên giá	231		4.011.843.370	4.011.843.370
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.898.939.162)	(1.738.465.430)
Tài sản dở dang dài hạn	240		13.657.078.670	13.615.685.892
Xây dựng cơ bản dở dang	242	12	13.657.078.670	13.615.685.892
Đầu tư tài chính dài hạn	250		51.285.558.143	90.721.703.761
Đầu tư vào công ty liên kết	252	6(b)	36.804.842.743	37.520.988.361
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6(b)	13.980.715.400	13.980.715.400
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6(c)	500.000.000	39.220.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		19.719.908.942	21.464.096.447
Chi phí trả trước dài hạn	261	13	17.869.396.286	19.325.568.696
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		1.850.512.656	2.138.527.751
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		923.522.084.367	915.719.650.364


Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bía Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		155.695.945.427	152.171.368.984
Nợ ngắn hạn	310		149.809.972.013	145.543.233.070
Phải trả người bán	311	14	22.588.517.209	23.477.217.597
Người mua trả tiền trước	312		8.541.434	-
Thuế phải nộp Nhà nước	313	15	100.890.956.212	92.278.997.922
Phải trả người lao động	314		3.356.823.671	5.723.282.070
Chi phí phải trả	315		3.590.155.260	5.611.566.689
Phải trả ngắn hạn khác	319	16	10.054.780.866	9.542.971.433
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	17	9.320.197.361	8.909.197.359
Nợ dài hạn	330		5.885.973.414	6.628.135.914
Phải trả dài hạn khác	337		203.974.120	203.974.120
Dự phòng phải trả dài hạn	342	18	5.681.999.294	6.424.161.794
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		767.826.138.940	763.548.281.380
Vốn chủ sở hữu	410	19	767.826.138.940	763.548.281.380
Vốn cổ phần	411	20	145.000.000.000	145.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		145.000.000.000	145.000.000.000
Quỹ đầu tư và phát triển	418	22	219.010.945.308	219.010.945.308
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		403.815.193.632	399.537.336.072
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		356.856.259.230	336.726.665.782
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong năm	421b		46.958.934.402	62.810.670.290
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		923.522.084.367	915.719.650.364

Ngày 7 tháng 3 năm 2025


Dương Thị Thúy Hồng
Người lập


Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng




Lê Đăng Khoa
Giám đốc

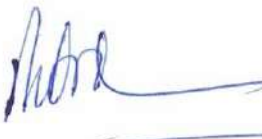
Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 02 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
Doanh thu	01	24	961.283.257.564	852.798.423.223
Giá vốn	11	25	868.842.106.418	762.096.072.445
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		92.441.151.146	90.702.350.778
Doanh thu hoạt động tài chính	21	26	19.333.459.152	23.463.768.844
Phần lãi trong công ty liên kết	24	6(b)	485.054.382	881.994.784
Chi phí bán hàng	25		1.559.333.922	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	20.359.806.059	19.676.201.381
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + 21 + 24 - (25 + 26)}	30		90.340.524.699	95.371.913.025
Thu nhập khác	31		1.600.143.692	635.599.245
Chi phí khác	32		1.345.995.208	1.934.250.332
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		254.148.484	(1.298.651.087)
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		90.594.673.183	94.073.261.938
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	7.770.342.215	10.670.917.663
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	29	288.015.095	(28.839.741)
Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60		82.536.315.873	83.431.184.016
Lãi trên cổ phiếu				(Điều chỉnh lại)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	5.261	5.417

Ngày 7 tháng 3 năm 2025


Dương Thị Thúy Hồng
Người lập


Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận kế toán trước thuế	01		90.594.673.183	94.073.261.938
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		65.313.233.640	67.957.941.279
Các khoản dự phòng	03		(123.202.046)	(62.810.297)
Thu nhập lãi tiền gửi	05		(19.333.455.963)	(21.571.847.566)
Thu nhập từ cổ tức	05		-	(1.891.807.000)
Phần lãi trong công ty liên kết	05		(485.054.382)	(881.994.784)
Lãi từ thanh lý tài sản cố định	05		(1.006.292.425)	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		134.959.902.007	137.622.743.570
Biến động các khoản phải thu	09		(19.658.894.459)	(27.923.007.724)
Biến động hàng tồn kho	10		(7.413.518.363)	17.323.279.381
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		2.438.981.421	24.260.295.059
Biến động chi phí trả trước	12		2.350.610.683	(1.026.133.079)
			112.677.081.289	150.257.177.207
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(7.742.500.558)	(9.150.945.930)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(5.663.954.966)	(7.975.561.217)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		99.270.625.765	133.130.670.060
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(3.032.349.481)	(21.161.711.125)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		1.676.834.708	-
Tiền chi gửi tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	23		(300.100.000.000)	(350.434.000.000)
Tiền thu hồi tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng	24		260.874.000.000	236.249.000.000
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27		21.619.375.249	21.151.038.705
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(18.962.139.524)	(114.195.672.420)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp gián tiếp – tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền trả cổ tức	36		(71.901.475.000)	(29.324.759.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(71.901.475.000)	(29.324.759.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		8.407.011.241	(10.389.761.360)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		61.396.983.767	71.786.745.127
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60)	70	5	69.803.995.008	61.396.983.767

Ngày 7 tháng 3 năm 2025



Dương Thị Thúy Hồng
Người lập



Trương Thị Mỹ Hồng
Kế toán trưởng



Lê Đăng Khoa
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

Ngày 10 tháng 8 năm 2010, cổ phiếu của Công ty được chính thức giao dịch trên thị trường giao dịch cổ phiếu của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCoM) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, theo Thông báo số 694/TB-SGDHN ngày 3 tháng 8 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch là WSB.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm Công ty và công ty con (được gọi chung là “Nhóm Công ty”) và phần lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia, rượu và nước giải khát; kinh doanh chế biến nông sản để làm nguyên liệu sản xuất bia, rượu, nước giải khát và để xuất khẩu; và cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi.

Các hoạt động chính của công ty con được trình bày tại Thuyết minh 1(d).

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Nhóm Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(d) Cấu trúc Nhóm Công ty

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Nhóm Công ty có 1 công ty con và 1 công ty liên kết (1/1/2024: 1 công ty con và 1 công ty liên kết), thông tin chi tiết như sau:

Tên Công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	% sở hữu và quyền biểu quyết	
			31/12/2024	1/1/2024
Công ty con sở hữu trực tiếp Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng	Huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát	100%	100%
Công ty liên kết Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu	Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu và nước giải khát	20%	20%

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Nhóm Công ty có 198 nhân viên (1/1/2024: 201 nhân viên).

2. Cơ sở lập báo cáo tài chính

(a) Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

(c) Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Nhóm Công ty là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(d) Đơn vị tiền tệ kế toán và trình bày báo cáo tài chính

Đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính.

3. Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Nhóm Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

(a) Cơ sở hợp nhất

(i) Công ty con

Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Nhóm Công ty. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(ii) Công ty liên kết

Công ty liên kết là những công ty mà Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không kiểm soát, các chính sách tài chính và hoạt động của công ty. Công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, gồm cả chi phí giao dịch. Sau ghi nhận ban đầu, báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm phần mà Nhóm Công ty được hưởng trong lãi hoặc lỗ của công ty liên kết, sau khi điều chỉnh theo chính sách kế toán của Nhóm Công ty, từ ngày bắt đầu cho tới ngày chấm dứt sự ảnh hưởng đáng kể hoặc quyền đồng kiểm soát đối với công ty liên kết. Giá trị ghi sổ của công ty liên kết cũng được điều chỉnh cho những thay đổi về lợi ích của nhà đầu tư trong công ty liên kết phát sinh từ những thay đổi vốn chủ sở hữu của công ty liên kết mà không phản ánh trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (như việc đánh giá lại tài sản cố định, hay chênh lệch tỷ giá do chuyển đổi báo cáo tài chính, v.v...).

Khi phần lỗ của công ty liên kết mà Nhóm Công ty phải chia sẻ vượt quá lợi ích của Nhóm Công ty trong công ty liên kết, giá trị ghi sổ của khoản đầu tư (bao gồm các khoản đầu tư dài hạn, nếu có) sẽ được ghi giảm tới bằng không và dừng việc ghi nhận các khoản lỗ phát sinh trong tương lai trừ các khoản lỗ thuộc phạm vi mà Nhóm Công ty có nghĩa vụ phải trả hoặc đã trả thay cho công ty liên kết.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(iii) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các giao dịch và số dư trong nội bộ Nhóm Công ty và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Nhóm Công ty tại công ty liên kết.

(b) Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) Các khoản đầu tư

(i) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn và được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

(ii) Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Nhóm Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giả định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.

(d) Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(e) Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Đối với thành phẩm và sản phẩm dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung được phân bổ. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Nhóm Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

(f) Tài sản cố định hữu hình

(i) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không được hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(ii) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

▪ nhà cửa và vật kiến trúc	5 – 38 năm
▪ máy móc và thiết bị	3 – 20 năm
▪ phương tiện vận chuyển	6 – 10 năm
▪ thiết bị văn phòng	2 – 20 năm

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

Bất động sản đầu tư cho thuê

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc Công ty. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- ### (h) Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu định và tài sản cố định vô hình chưa được hoàn thành hoặc chưa lắp đặt xong. Không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng và lắp đặt.

(i) **Chi phí trả trước dài hạn**

(i) *Chi phí đất trả trước*

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Nhóm Công ty đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo luật và quy định hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất là từ 32 đến 35 năm.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

**Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)**

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(ii) Công cụ và dụng cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Nhóm Công ty nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, với nguyên giá của mỗi tài sản thấp hơn 30 triệu VND và do đó không đủ điều kiện ghi nhận là tài sản cố định theo quy định hiện hành. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 3 năm.

(iii) Bao bì luân chuyển

Bao bì luân chuyển bao gồm chai và két sử dụng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Nhóm Công ty và được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Bao bì luân chuyển được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(j) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác thể hiện theo giá gốc.

(k) Dự phòng

Một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Nhóm Công ty có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy, và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Dự phòng trợ cấp thôi việc

Theo Bộ luật Lao động Việt Nam, khi nhân viên làm việc cho công ty từ 12 tháng trở lên (“nhân viên đủ điều kiện”) tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động của mình thì bên sử dụng lao động phải thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho nhân viên đó tính dựa trên số năm làm việc và mức lương tại thời điểm thôi việc của nhân viên đó. Dự phòng trợ cấp thôi việc được lập trên cơ sở số năm nhân viên làm việc cho Nhóm Công ty và mức lương bình quân của họ trong vòng sáu tháng trước ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Cho mục đích xác định số năm làm việc của nhân viên, thời gian nhân viên đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Nhóm Công ty chi trả trợ cấp thôi việc được loại trừ.

(l) Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ đi các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế. Các chi phí đó được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(m) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những kỳ trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để các chênh lệch tạm thời này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

(n) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hoá được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá ghi trên hóa đơn bán hàng.

(ii) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của giao dịch. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

(iii) Doanh thu cho thuê

Doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(iv) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

(v) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập. Cổ tức bằng cổ phiếu không được ghi nhận là doanh thu.

(o) Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời gian thuê.

(p) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Nhóm Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Nhóm Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(q) Lãi trên cổ phiếu

Nhóm Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Nhóm Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Nhóm Công ty không có các cổ phiếu có tác động suy giảm tiềm năng, quy định về trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

(r) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Nhóm Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hay gián tiếp, kiểm soát bên kia hay gây ảnh hưởng đáng kể đến bên kia trong việc đưa ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Nhóm Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là bên liên quan.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(s) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính hợp nhất này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính hợp nhất này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Nhóm Công ty trong năm trước.

4. Báo cáo bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm bia. Hoạt động khác là cung cấp dịch vụ cho thuê văn phòng và kho bãi. Trong năm, hoạt động kinh doanh khác chiếm tỷ trọng không đáng kể trong tổng doanh thu và kết quả hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty. Theo đó, thông tin tài chính trình bày trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 1 tháng 1 năm 2024 và toàn bộ doanh thu và chi phí trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 chủ yếu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Nhóm Công ty.

Về mặt địa lý, Nhóm Công ty chỉ hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

5. Tiền và các tương đương tiền

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tiền mặt	75.460.700	43.936.800
Tiền gửi ngân hàng	63.534.308	63.046.967
Các khoản tương đương tiền	69.665.000.000	61.290.000.000
	<hr/>	<hr/>
	69.803.995.008	61.396.983.767

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với kỳ hạn gốc không quá ba tháng kể từ ngày gửi. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng lãi 4,75% một năm (1/1/2024: từ 2,30% đến 3,40% một năm).

6. Các khoản đầu tư tài chính

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với thời gian đáo hạn trên 3 tháng kể từ ngày gửi nhưng dưới 12 tháng kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng lãi suất từ 4,30% đến 5,50% một năm (1/1/2024: từ 4,90% đến 9,20% một năm).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

	31/12/2024			1/1/2024		
	Số lượng cổ phiếu	% sở hữu và quyền biểu quyết	Giá trị ghi số/giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý VND	Giá trị ghi số/giá gốc VND
Đầu tư vào:						
Công ty liên kết						
• Công ty Cổ phần bia Sài Gòn - Bạc Liêu	2.402.400	20,00%	36.804.842.743	-	16.096.080.000	2.402.400
Đơn vị khác:						
• Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô	1.891.807	9,46%	13.980.715.400	-	(*) 1.891.807	37.520.988.361
						-
			50.785.558.143	-		51.501.703.761

Giá trị hợp lý của khoản đầu tư tài chính dài hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 1 tháng 1 năm 2024 được xác định bằng cách tham chiếu giá niêm yết.

(*) Nhóm Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư này và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

Biến động của đầu tư vào công ty liên kết trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	37.520.988.361	39.041.393.577
Phần lãi trong công ty liên kết	485.054.382	881.994.784
Cổ tức được nhận	(1.201.200.000)	(2.402.400.000)
 Số dư cuối năm	 36.804.842.743	 37.520.988.361

Thông tin trích lược từ bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu tại ngày và cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

	Tổng tài sản VND	Tổng nợ phải trả VND	Tổng nguồn vốn VND	Lợi nhuận thuần sau thuế VND
Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	257.239.335.114	73.215.121.395	184.024.213.719	1.935.274.811
 Tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	 246.426.268.736	 58.821.326.930	 187.604.941.806	 4.409.973.919

(c) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – dài hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – dài hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng với kỳ hạn còn lại trên 12 tháng kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán. Các khoản tiền gửi có kỳ hạn này được gửi bằng VND và hưởng lãi suất là 5,50% một năm (1/1/2024: 4,90% một năm).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

(a) Phải thu của khách hàng chi tiết theo các khách hàng lớn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	63.453.994.936	43.794.015.220
Các khách hàng khác	700.609.876	600.206.053
	<hr/> 64.154.604.812	<hr/> 44.394.221.273

(b) Phải thu của khách hàng là các bên liên quan

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
<i>Công ty mẹ</i>		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	63.453.994.936	43.794.015.220
<i>Công ty liên quan</i>		
Công ty TNHH Một Thành viên Thương mại Bia Sài Gòn	314.842.681	29.930.538
	<hr/>	<hr/>

Khoản phải thu thương mại từ công ty mẹ và các bên liên quan khác không có đảm bảo, không hưởng lãi và có thể thu hồi được khi có yêu cầu.

8. Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Phải thu lãi tiền gửi	8.066.345.946	8.205.161.732
Phải thu về cổ tức được chia	-	945.903.500
Phải thu khác	15.898.153	281.474.027
	<hr/> 8.082.244.099	<hr/> 9.432.539.259

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

9. Hàng tồn kho

	31/12/2024		1/1/2024	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	3.482.148.592	-	-	-
Nguyên vật liệu	38.785.390.837	-	33.805.278.034	-
Công cụ, dụng cụ và phụ tùng thay thế	6.915.316.728	(1.412.392.180)	7.382.839.559	(1.550.952.044)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	25.265.567.030	-	25.920.408.014	-
Thành phẩm	11.855.290.501	-	11.928.021.958	-
Hàng hóa	160.956.400	-	14.604.160	-
	86.464.670.088	(1.412.392.180)	79.051.151.725	(1.550.952.044)

Bao gồm trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có 1.412 triệu VND (1/1/2024: 1.551 triệu VND) là phụ tùng thay thế chậm luân chuyển.

Biến động của dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	1.550.952.044	1.613.762.341
Dự phòng trích lập trong năm	1.102.662.914	314.314.070
Dự phòng hoàn nhập trong năm	(1.241.222.778)	(377.124.367)
Số dư cuối năm	1.412.392.180	1.550.952.044

Công ty Cổ phần Bìai Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

10. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	184.581.962.255	809.858.153.194	14.790.060.212	16.522.944.619	1.025.753.120.280
Tăng trong năm	-	120.000.000	-	-	120.000.000
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	-	2.730.000.000	-	-	2.730.000.000
Thanh lý	-	(7.062.695.423)	-	-	(7.062.695.423)
Số dư cuối năm	184.581.962.255	805.645.457.771	14.790.060.212	16.522.944.619	1.021.540.424.857
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	94.765.550.126	561.894.970.555	12.407.865.832	15.126.387.787	684.194.774.300
Khấu hao trong năm	7.758.270.368	56.249.895.589	794.318.821	350.275.130	65.152.759.908
Thanh lý	-	(6.392.153.140)	-	-	(6.392.153.140)
Số dư cuối năm	102.523.820.494	611.752.713.004	13.202.184.653	15.476.662.917	742.955.381.068
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	89.816.412.129	247.963.182.639	2.382.194.380	1.396.556.832	341.558.345.980
Số dư cuối năm	82.058.141.761	193.892.744.767	1.587.875.559	1.046.281.702	278.585.043.789

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có các tài sản có nguyên giá là 112.426 triệu VND (1/1/2024: 101.332 triệu VND) đã được khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

Giá trị còn lại của nhà cửa, vật kiến trúc, máy móc và thiết bị tạm thời nhàn rỗi trong tài sản cố định hữu hình là 2.322 triệu VND tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (1/1/2024: 5.656 triệu VND).

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

11. Bất động sản đầu tư

	Nhà cửa và vật kiến trúc VND
Nguyên giá	
Số dư đầu năm và cuối năm	4.011.843.370
Giá trị hao mòn lũy kế	
Số dư đầu năm	1.738.465.430
Khấu hao trong năm	160.473.732
Số dư cuối năm	1.898.939.162
Giá trị còn lại	
Số dư đầu năm	2.273.377.940
Số dư cuối năm	2.112.904.208

Giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư cho thuê không được xác định bởi vì Nhóm Công ty không thực hiện việc định giá.

12. Xây dựng cơ bản dở dang

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	13.615.685.892	1.079.404.178
Tăng trong năm	3.543.803.644	12.609.212.726
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(2.730.000.000)	-
Chuyển sang chi phí trả trước ngắn hạn	-	(72.931.012)
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn	(772.410.866)	-
Số dư cuối năm	13.657.078.670	13.615.685.892

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang chính cuối kỳ kế toán như sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Chi phí giải phóng mặt bằng cho dự án nhà máy mới	12.632.749.763	12.632.749.763
Các công trình khác	1.024.328.907	982.936.129
	13.657.078.670	13.615.685.892

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

13. Chi phí trả trước dài hạn

	Tiền thuê đất trả trước VND	Công cụ và dụng cụ VND	Bao bì luân chuyển VND	Chi phí khác VND	Tổng VND
Số dư đầu năm	10.226.412.703	6.961.353.519	590.708.425	1.547.094.049	19.325.568.696
Tăng trong năm	-	2.882.064.636	-	350.399.277	3.232.463.913
Phân loại lại	-	(5.196.441.605)	-	5.196.441.605	-
Chuyển từ chi phí trả trước dài hạn	-	115.388.890	-	-	115.388.890
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	-	-	-	772.410.866	772.410.866
Phân bổ trong năm	(465.474.648)	(1.833.958.053)	(590.708.425)	(2.686.294.953)	(5.576.436.079)
Số dư cuối năm	9.760.938.055	2.928.407.387	-	5.180.050.844	17.869.396.286

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

14. Phải trả người bán ngắn hạn

(a) Phải trả người bán chi tiết theo các nhà cung cấp lớn

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2024	1/1/2024
	VND	VND
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	15.125.455.542	16.754.284.773
Công ty TNHH Chế biến Lương thực Trường Thắng	1.044.220.400	1.676.040.000
Các nhà cung cấp khác	6.418.841.267	5.046.892.824
	22.588.517.209	23.477.217.597

(b) Phải trả người bán là các bên liên quan

	Giá gốc/Số có khả năng trả nợ	
	31/12/2024	1/1/2024
	VND	VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn	15.125.455.542	16.754.284.773
Các công ty liên quan		
Công ty TNHH Một Thành viên Cơ khí Sa Be Co	1.008.714.032	-
Công ty TNHH Một Thành viên Thương mại Bia Sài Gòn	-	93.330.540

Khoản phải trả thương mại cho các bên liên quan khác không có đảm bảo, không chịu lãi và phải hoàn trả khi có yêu cầu.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
 ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

15. Thuế phải nộp Nhà nước

	1/1/2024 VND	Số phát sinh VND	Số đã nộp VND	Số đã cân trừ VND	Số được hoàn VND	31/12/2024 VND
Thuế tiêu thụ đặc biệt	78.461.265.222	893.288.921.094	(885.274.423.138)	-	-	86.475.763.178
Thuế giá trị gia tăng	10.128.242.950	184.546.260.805	(118.344.168.538)	(65.911.077.678)	-	10.419.257.539
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.338.544.743	7.770.342.215	(7.742.500.558)	-	-	3.366.386.400
Thuế thu nhập cá nhân	77.414.364	2.571.959.942	(2.389.178.299)	-	(21.404.974)	238.791.033
Tiền thuế đất	273.530.643	919.132.431	(801.905.012)	-	-	390.758.062
Các loại thuế khác	-	13.589.701	(13.589.701)	-	-	-
	92.278.997.922	1.089.110.206.188	(1.014.565.765.246)	(65.911.077.678)	(21.404.974)	100.890.956.212

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

16. Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Cổ tức phải trả	5.172.452.808	4.573.927.808
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	1.335.156.640	1.490.962.820
Phải trả khác	3.547.171.418	3.478.080.805
	10.054.780.866	9.542.971.433

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho nhân viên của Nhóm Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Nhóm Công ty.

Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	8.909.197.359	8.517.588.191
Trích lập quỹ trong năm (Thuyết minh 19)	6.251.000.000	5.839.999.998
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 19)	(955.565.350)	2.581.818.387
Sử dụng quỹ trong năm	(4.884.434.648)	(8.030.209.217)
	9.320.197.361	8.909.197.359

18. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng phải trả dài hạn phản ánh dự phòng trợ cấp thôi việc. Biến động của dự phòng trợ cấp thôi việc trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	6.424.161.794	6.369.513.794
Dự phòng trích lập trong năm	15.357.818	54.648.000
Dự phòng sử dụng trong năm	(757.520.318)	-
	5.681.999.294	6.424.161.794

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

19. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2023	145.000.000.000	219.010.945.308	353.419.056.336	717.430.001.644
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	83.431.184.016	83.431.184.016
Cổ tức (Thuyết minh 21)	-	-	(29.000.000.000)	(29.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17)	-	-	(5.839.999.998)	(5.839.999.998)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2022 (Thuyết minh 17)	-	-	(2.581.818.387)	(2.581.818.387)
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(280.513.728)	(280.513.728)
Điều chỉnh quỹ công tác xã hội năm 2022	-	-	389.427.833	389.427.833
Số dư tại ngày 1 tháng 1 năm 2024	145.000.000.000	219.010.945.308	399.537.336.072	763.548.281.380
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	82.536.315.873	82.536.315.873
Cổ tức (Thuyết minh 21)	-	-	(72.500.000.000)	(72.500.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 17)	-	-	(6.251.000.000)	(6.251.000.000)
Điều chỉnh quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2023 (Thuyết minh 17)	-	-	955.565.350	955.565.350
Trích quỹ công tác xã hội	-	-	(326.381.471)	(326.381.471)
Điều chỉnh quỹ công tác xã hội năm 2023	-	-	(136.642.192)	(136.642.192)
Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	145.000.000.000	219.010.945.308	403.815.193.632	767.826.138.940

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

20. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2024 và 1/1/2024	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành		
Cổ phiếu phổ thông	14.500.000	145.000.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	14.500.000	145.000.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một quyền biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Nhóm Công ty.

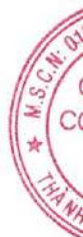
21. Cổ tức

Tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên của Công ty ngày 26 tháng 3 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã quyết định chia cổ tức cho các cổ đông là 58.000 triệu VND (tương đương 4.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023, trong đó 14.500 triệu VND đã được tạm ứng cho các cổ đông trong kỳ 2023 (2023: 43.500 triệu VND (tương đương 3.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022, trong đó 29.000 triệu VND đã được tạm ứng cho các cổ đông trong năm 2022).

Nghị quyết Hội đồng Quản trị Công ty ngày 26 tháng 11 năm 2024 đã quyết định tạm ứng cổ tức cho các cổ đông là 29.000 triệu VND (tương đương 2.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2024 (2023: 14.500 triệu VND (tương đương 1.000 VND/cổ phiếu) từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2023).

22. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông của Công ty. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

23. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

(a) Cam kết thuê

Các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Trong vòng một năm	2.631.655.656	1.723.389.838
Từ hai đến năm năm	9.415.490.020	5.567.006.522
Sau năm năm	93.366.075.854	50.149.605.976
	105.413.221.530	57.440.002.336

(b) Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, Nhóm Công ty có các cam kết vốn sau đã được phê duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Đã được phê duyệt và đã ký kết hợp đồng	1.701.999.847	636.666.667

(c) Tài sản nhận giữ hộ bên thứ ba

	Đơn vị	31/12/2024	1/1/2024
Chai	Chai	1.413.504	683.404

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con

Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN

*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

24. Doanh thu

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị thành phẩm đã bán, doanh thu cho thuê và cung cấp dịch vụ, không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ đặc biệt.

	2024 VND	2023 VND
Tổng doanh thu		
▪ Bán thành phẩm	944.838.748.786	838.077.114.663
▪ Cho thuê	1.826.071.397	365.928.000
▪ Cung cấp dịch vụ	289.651.799	216.067.725
▪ Khác	14.328.785.582	14.139.312.835
	<hr/>	<hr/>
	961.283.257.564	852.798.423.223
	<hr/>	<hr/>

25. Giá vốn

	2024 VND	2023 VND
Thành phẩm đã bán	867.425.799.262	760.782.384.998
Chi phí từ hoạt động cho thuê	570.390.440	123.669.876
Dịch vụ đã cung cấp	264.939.684	193.079.688
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(138.559.864)	(62.810.297)
Giá vốn khác	719.536.896	1.059.748.180
	<hr/>	<hr/>
	868.842.106.418	762.096.072.445
	<hr/>	<hr/>

26. Doanh thu hoạt động tài chính

	2024 VND	2023 VND
Thu nhập lãi từ tiền gửi có kỳ hạn	19.333.455.963	21.571.847.566
Thu nhập từ cổ tức	-	1.891.807.000
Doanh thu tài chính khác	3.189	114.278
	<hr/>	<hr/>
	19.333.459.152	23.463.768.844
	<hr/>	<hr/>

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

27. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nhân viên	13.026.272.310	12.349.850.102
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.085.210.212	2.121.003.966
Chi phí khấu hao	886.418.138	1.035.969.099
Chi phí quản lý khác	4.361.905.399	4.169.378.214
	20.359.806.059	19.676.201.381

28. Chi phí sản xuất và kinh doanh theo yếu tố

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất	723.817.562.095	618.169.370.860
Chi phí nhân công và nhân viên	52.308.274.930	47.656.499.790
Chi phí khấu hao	64.234.243.487	66.179.618.143
Chi phí dịch vụ mua ngoài	34.581.216.991	33.548.573.171
Chi phí khác	15.819.948.896	16.218.211.862

29. Thuế thu nhập doanh nghiệp

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2024 VND	2023 VND
Chi phí thuế thu nhập hiện hành		
Năm hiện hành	7.770.342.215	9.952.429.246
Dự phòng thiếu trong những năm trước	-	718.488.417
	7.770.342.215	10.670.917.663
Chi phí/(lợi ích) thuế thu nhập hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	288.015.095	(28.839.741)
	8.058.357.310	10.642.077.922

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2024 VND	2023 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	90.594.673.183	94.073.261.938
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	18.118.934.637	18.814.652.388
Chi phí không được khấu trừ thuế	374.702.141	395.238.267
Thu nhập được miễn thuế	(97.010.876)	(554.760.357)
Ưu đãi thuế	(3.398.419.418)	(3.256.080.693)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với thu nhập khác	368.968.311	785.228.817
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng đối với công ty con	(7.119.157.990)	(6.276.525.328)
Thay đổi trong tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận	(189.659.495)	15.836.411
Dự phòng thiếu trong những năm trước	-	718.488.417
	8.058.357.310	10.642.077.922

(c) Thuế suất áp dụng

(i) Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây (“Công ty”)

Theo Luật Thuế Thu nhập Doanh nghiệp, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận chịu thuế.

(ii) Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng (“Công ty con”)

Theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 59221000029 do Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 3 tháng 4 năm 2012, Công ty con được có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho Nhà nước theo mức thuế suất là 10% trên lợi nhuận tính thuế trong 15 năm kể từ khi đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (năm 2014) và theo mức thuế suất thu nhập thông thường trong các năm tiếp theo. Đồng thời, Công ty con được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 4 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế (từ năm 2014 đến năm 2017) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo (từ năm 2018 đến năm 2026).

Mức thuế suất thuế thu nhập thông thường áp dụng cho doanh nghiệp chưa tính các ưu đãi là 20%.



Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
*(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)*

30. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023 dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông sau khi trừ đi số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm báo cáo và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền, chi tiết như sau:

(i) Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông

	2024 VND	2023 VND (Điều chỉnh lại)
Lợi nhuận thuần trong năm	82.536.315.873	83.431.184.016
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(6.251.000.000)	(4.884.434.648)
Lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông	76.285.315.873	78.546.749.368

Số trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được ước tính dựa vào số kế hoạch được phê duyệt bởi các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Số trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 đã được điều chỉnh lại theo số thực trích theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

(ii) Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

Không có biến động số lượng cổ phiếu cho các năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và ngày 31 tháng 12 năm 2023. Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền dùng để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu cho cả hai năm báo cáo là 14.500.000 cổ phiếu.

(iii) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2024 VND	2023 VND (Điều chỉnh lại (*))	2023 VND (Theo báo cáo trước đây)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5.261	5.417	5.351

(*) Việc điều chỉnh lại phản ánh ảnh hưởng của việc điều chỉnh số trích vào quỹ khen thưởng, phúc lợi như đề cập ở trên.

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

31. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với các bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất này, trong năm Nhóm Công ty có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	
	2024	2023
	VND	VND
Công ty mẹ		
Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn		
Bán thành phẩm (bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt)	1.838.127.669.880	1.624.043.132.270
Doanh thu cho thuê	268.091.799	367.124.970
Bán nguyên vật liệu bao bì	95.700.000	-
Mua nguyên vật liệu	661.415.987.032	540.282.161.783
Mua phần mềm máy tính	308.652.000	-
Cổ tức đã trả	55.182.350.000	20.459.500.000
Công ty liên kết		
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Bạc Liêu		
Cổ tức đã nhận	1.201.200.000	2.402.400.000
Các bên liên quan khác		
Công ty TNHH Một Thành Viên Cơ Khí Sa Be Co		
Mua dịch vụ	375.000.000	194.245.000
Mua công cụ và dụng cụ	393.551.800	665.945.062
Mua tài sản cố định	3.358.000.000	1.945.975.273
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Sài Gòn Sông Hậu		
Mua hàng hóa	1.840.710.840	1.879.854.130
Công ty TNHH Một Thành Viên Thương mại Bia Sài Gòn		
Bán nguyên vật liệu	-	284.375.000
Doanh thu cho thuê	1.765.331.033	27.209.580
Chi phí nhân công	4.393.140	5.581.580
Phí sử dụng bao bì	61.160.900	85.811.052
Công ty TNHH Một Thành viên Tập đoàn Bia Sài Gòn		
Mua hàng hóa	233.629.520	-
Công ty Cổ Phần Nước Giải Khát Chương Dương		
Mua hàng hóa	182.297.069	64.310.910
Công ty Cổ Phần Rượu Bình Tây		
Mua nguyên vật liệu	142.812.000	56.368.000

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

	Giá trị giao dịch	
	2024 VND	2023 VND
Công ty Cổ phần Bia - Nước Giải Khát Sài Gòn - Tây Đô		
Bán nguyên vật liệu	-	33.408.000
Mua hàng hoá	-	26.714.000
Cổ tức đã nhận	-	1.891.807.000
Công ty TNHH Thủy tinh Malaya - Việt Nam		
Mua phế liệu	-	495.642.290
Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Vĩnh Long		
Mua nguyên vật liệu	-	25.588.400
Hội đồng Quản trị		
Thù lao		
Ông Tan Teck Chuan Lester	130.000.000	32.500.000
Ông Teoh Jie Ee	91.000.000	22.750.000
Ông Trần Nguyên Trung	91.000.000	91.000.000
Ông Phạm Đình Hùng	91.000.000	91.000.000
Bà Nguyễn Thị Kim Cúc	91.000.000	91.000.000
Ông Neo Gim Siong Bennett	-	97.500.000
Ông Nguyễn Văn Đồi	-	68.250.000
Ban Giám đốc		
Thù lao	195.000.000	692.902.078
Ban Kiểm soát		
Lương, thù lao và các phúc lợi khác	3.703.951.115	3.458.569.197

32. Các giao dịch phi tiền tệ từ hoạt động đầu tư

	2024 VND	2023 VND
Mua tài sản cố định nhưng chưa thanh toán	977.367.200	-

Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây và công ty con
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN/HN
(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

33. Thông tin so sánh

Ngoại trừ lỗi cơ bản trên cổ phiếu đã được điều chỉnh lại như được trình bày ở Thuyết minh 30. Các thông tin so sánh khác tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Ngày 7 tháng 3 năm 2025

		
Dương Thị Thúy Hồng Người lập	Trương Thị Mỹ Hồng Kế toán trưởng	Lê Đăng Khoa Giám đốc

Số: 49./2025/WSB

Cần Thơ, ngày 14 tháng 03 năm 2025

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2025**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

I. Kết quả hoạt động năm 2024

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Năm 2024, tình hình thế giới vẫn nhiều yếu tố rủi ro tác động đến sự ổn định và tăng trưởng kinh tế – xã hội tại nhiều quốc gia. Tuy nhiên, với thương mại hóa toàn cầu được cải thiện, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính được nói lỏng đã giảm bớt áp lực suy thoái kinh tế. Trong nước, tình hình kinh tế – xã hội tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng khởi sắc dần qua từng tháng, từng quý, lạm phát thấp hơn mức mục tiêu.
- Về thị trường bia: các quy định khắt khe về nồng độ cồn khi tham gia giao thông vẫn là rào cản lớn kìm hãm ngành bia phục hồi từ sau đại dịch Covid-19, người dân vẫn còn thắt chặt chi tiêu, do đó thị trường bia trong năm vừa qua có dấu hiệu tăng trưởng trở lại nhưng không cao. Chưa kể đến các yếu tố làm chi phí sản xuất kinh doanh như giá nguyên vật liệu (malt, gạo...), bao bì (lon nhôm, thùng...), chi phí vận chuyển tăng mạnh ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Được sự ủng hộ từ phía địa phương và sự hỗ trợ từ SABECO trong quá trình hoạt động, tập thể Công ty đã nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHĐCĐ giao, kết quả đạt được như sau:

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH/KH	% 2024/2023
A	B	I	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	877.780	990.148	982.702	99%	112%
2	Lợi nhuận trước thuế	94.073	72.078	90.595	126%	96%
3	Lợi nhuận sau thuế	83.431	65.276	82.536	126%	99%

- Với sản lượng được SABECO phân bổ khá sát kế hoạch nên doanh thu toàn Công ty đạt 99% kế hoạch mà ĐHĐCĐ giao. Bên cạnh đó, giá nguyên vật liệu, năng lượng tăng thấp hơn dự kiến và với nỗ lực kiểm soát tốt định mức, tiết giảm chi phí đã giúp lợi nhuận sau thuế cao hơn 26% kế hoạch đề ra và đạt gần tương đương thực hiện của năm 2023.
- So với thực hiện năm 2023:
 - Sản lượng giao hàng tốt hơn (trong đó sản lượng bia chai giảm, bia lon tăng)
 - SABECO tăng giá mua bia từ các nhà máy để bù đắp phần nào ảnh hưởng của tăng giá nguyên vật liệu.
 - Ban điều hành kiểm soát tốt định mức, chi phí kinh doanh.

2. Các mặt hoạt động trong năm 2024

2.1 Về sản xuất

- Thông qua việc ứng dụng các giải pháp cải tiến, nghiên cứu đồng bộ để hợp lý hóa sản xuất tại các công đoạn... nhằm kiểm soát tốt định mức nguyên vật liệu, năng lượng. Kết quả xếp hạng kiểm soát định mức nguyên vật liệu, năng lượng năm 2024 của cả 02 nhà máy đều nằm top đầu trong hệ thống SABECO => Công ty tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, năng lượng 5,7 tỷ đồng so với năm 2023.

- Linh động phối hợp với các đơn vị thương mại trong công tác giao hàng, đảm bảo sản lượng theo kế hoạch S&OP và tối ưu hàng tồn kho. Chung tay cùng SABECO và SATRACO thực hiện cải tiến quy trình kho vận, tối ưu hơn về hiệu quả vận hành và tiết kiệm chi phí.
- Quản lý chất lượng sản phẩm: tuân thủ quy trình công nghệ, chất lượng sản phẩm ổn định, đạt tiêu chuẩn SABECO và an toàn vệ sinh thực phẩm. Cả 2 nhà máy của Công ty đều có chất lượng sản phẩm thuộc top 10 trong hệ thống.
- Duy trì tốt việc thực hiện hệ thống quản lý tích hợp ISO 9001:2015; ISO 22000:2018, ISO 14001:2015, ISO 50001:2018, hệ thống quản lý phòng thí nghiệm ISO/IEC 17025:2017.
- Công tác mua hàng phục vụ sản xuất: phối hợp cùng SABECO đàm phán mua vật tư với giá cả hợp lý. Các vật tư khác: Công ty chủ động thương thảo ký hợp đồng với giá cả phù hợp và ổn định nguồn cung.

2.2 Về đầu tư

- Thực hiện triển khai các hạng mục đầu tư theo kế hoạch tài chính mà ĐHCĐ năm 2024 đã thông qua. Trước khi triển khai, Công ty đều chủ động xem xét và đánh giá lại một cách cẩn trọng. Các hạng mục đã thực hiện trong năm 2024 chủ yếu với mục tiêu tăng hiệu quả sản xuất, ổn định chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng. Tạm dừng, hoãn đối với các hạng mục được đánh giá chưa thật sự hiệu quả.
- Chi phí thực hiện các hạng mục đầu tư đều thấp hơn kế hoạch được duyệt. Tổng giá trị giải ngân các hạng mục đầu tư trong năm qua là 4,4 tỷ đồng.
- Thủ tục thực hiện: đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.
- Chi tiết như sau:

TT	Hạng mục	Tiến độ		Ghi chú
		Hoàn thành	Đang thực hiện	
I	CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY			
1.	Gia cố khung kèo nhà xưởng Chiết - kho TP	X		
2.	Sửa chữa sàn thao tác đỉnh tank lên men	X		
3.	Hệ thống xay nghiền và vận chuyển barley	X		
4.	Thiết bị giám sát năng lượng		X	
5.	Máy sấy khí	X		
6.	Mua và sửa chữa nhà kho		X	
7.	Nâng cấp hệ thống Braumat điều khiển Nhà nấu, lên men		X	
8.	Thùng chứa bụi malt có vít tải		X	
9.	Bồn lắng sơ cấp tại hệ thống xử lý nước thải			Tạm hoãn (chỉ sửa chữa cải tạo lại thiết bị cũ)
10.	Cải tạo hệ thống làm lạnh nước 2 ⁰ C (Làm lạnh nước 2 ⁰ C trực tiếp bằng NH ₃)			Tạm hoãn để xem xét hiệu quả
II	CÔNG TY TNHH MTV BIA SÀI GÒN - SÓC TRĂNG			
1.	Đại tu máy ghép mí lon Ferrum	X		
2.	Bộ chuyển đổi chiết lon sleek 330ml cho dây chuyền lon			Tạm hoãn
3.	Hệ thống xay nghiền và lưu trữ Barley			
3.1	Nền móng Silo chứa barley và di dời bồn dầu	X		
3.2	Hệ thống xay nghiền và vận chuyển barley vào nồi malt		X	
3.3	Silo chứa Barley		X	
3.4	Thuê tư vấn lập quy hoạch 1/500		X	
4.	Xây dựng mới nhà xưởng chiết-thành phẩm 2 và đường nội bộ			Điều chỉnh sang thực hiện hạng mục: “Xây

TT	Hạng mục	Tiến độ		Ghi chú
		Hoàn thành	Đang thực hiện	
				dựng mới nhà kho 1 và đường nội bộ"
5.	Thuê tư vấn hoàn thiện hồ sơ pháp lý phục vụ việc xin giấy phép xây dựng công trình "Nhà xưởng chiết – Thành phẩm 2 và đường nội bộ"			Tạm hoãn do thay đổi hạng mục đầu tư số 4

2.3 Về cơ cấu tổ chức, nhân sự

- Số lượng lao động 2 nhà máy đảm bảo hoạt động sản xuất và phù hợp cơ cấu tổ chức nhân sự mới.
- Tiền lương, chế độ chính sách: Thực hiện đầy đủ theo quy định của Công ty, pháp luật hiện hành.

2.4 Về kế toán - tài chính

- Kiểm soát từng hạng mục chi phí theo ngân sách kế hoạch được duyệt.
- Quản trị tốt dòng tiền, Công ty không phát sinh nợ vay ngắn hạn/dài hạn.
- Các khoản đầu tư tài chính: thu đủ các khoản cổ tức từ các khoản đầu tư hiện tại. Trong năm không phát sinh khoản đầu tư mới, tập trung nguồn lực tài chính cho hoạt động sản xuất chính.
- Chi cổ tức cho cổ đông:
 - o Chi đầy đủ cổ tức còn lại của năm 2023 theo tỷ lệ mà ĐHĐCĐ thường niên 2024 phê duyệt (tỷ lệ chi trả: 30%).
 - o Đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 với tỷ lệ 20% (kế hoạch của năm 2024 là 40%).

II. Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2025

- Dự báo kinh tế thế giới năm 2025 sẽ ít cải thiện so với năm 2024, lạm phát thấp hơn và việc nới lỏng tiền tệ đang diễn ra ở nhiều nền kinh tế có thể mang lại sự thúc đẩy khiêm tốn cho hoạt động kinh tế toàn cầu vào năm 2025. Tuy nhiên vẫn còn một số rủi ro phát sinh từ xung đột địa chính trị, căng thẳng thương mại gia tăng.
- Trong nước, thị trường bia sẽ vẫn tiếp tục trải qua giai đoạn đầy thách thức trước tác động kép của các quy định mới về kiểm soát nồng độ cồn ngày càng nghiêm khắc hơn và sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng.
- Trước những biến động trên, Công ty dự kiến các chỉ tiêu kế hoạch chính cho năm 2025 trình ĐHĐCĐ xem xét như sau:

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	% 2025/2024
1	Tổng doanh thu	982.702	1.007.126	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	90.595	91.049	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	82.536	82.162	100%

2. Các biện pháp thực hiện

Để triển khai đạt các kế hoạch kinh doanh trong năm 2025, Công ty định hướng thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Tiếp tục hợp lý hóa kế hoạch sản xuất theo sản lượng được SABECO giao, tập trung quản lý tốt hơn nữa tiêu hao nguyên vật liệu, tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất nhằm giảm giá thành, tăng lợi nhuận.
- Đảm bảo 100% chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm.
- Phối hợp tốt với các đơn vị thương mại, vận tải trong quá trình giao hàng.

- Phối hợp trong các hoạt động quảng bá thương hiệu sản phẩm, công tác an sinh xã hội tại khu vực theo chủ trương của SABECO nhằm hỗ trợ hoạt động bán hàng.
- Triển khai các phần mềm quản lý nhân sự, quản lý sản xuất và quản lý công nghệ thông tin theo chính sách chung của SABECO để tăng cường hiệu quả trong hoạt động, nâng cao an toàn bảo mật thông tin.
- Kiểm soát chặt chi phí kinh doanh theo từng hạng mục chi phí kế hoạch.
- Quản lý dòng tiền đúng theo quy định về hoạt động ngân hàng/ngân quỹ và chủ trương của SABECO.
- Chi trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch ĐHCĐ phê duyệt.
- Tuân thủ pháp luật nhà nước hiện hành, đảm bảo hoạt động Công ty theo hướng phát triển bền vững.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



GIÁM ĐỐC

Lê Đăng Khoa

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NĂM 2025**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) trong năm 2024 và định hướng hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. Kết quả hoạt động trong năm 2024

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2024

- HĐQT duy trì các phiên họp định kỳ để quyết định các chủ trương chiến lược cũng như giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty. HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm: sản xuất/bán hàng; đầu tư; các hoạt động liên quan đến cổ đông, chia cổ tức; quản trị Công ty, công bố thông tin và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.
- Trong năm HĐQT tổ chức 5 buổi họp trực tiếp/trực tuyến và 21 lần tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản. Tổng số Nghị quyết ban hành trong năm là 26 nghị quyết.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/2024/NQ-HĐQT	31/01/2024	Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCD thường niên năm 2024
2.	02/2024/NQ-HĐQT	27/02/2024	Chấm dứt hợp đồng lao động các Phó giám đốc Công ty
3.	03/2024/NQ-HĐQT	11/03/2024	Phê duyệt chế độ hỗ trợ ông Trần Hoàng Tuấn sau khi chấm dứt Hợp đồng lao động
4.	04/2024/NQ-HĐQT	11/03/2024	Chấp thuận Báo cáo Kết quả kinh doanh quý 4/2023 và cả năm 2023 và một số nội dung khác liên quan.
5.	05/2024/NQ-HĐQT	21/03/2024	Thông qua bộ tài liệu trình ĐHĐCD thường niên năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.
6.	07/2024/NQ-HĐQT	27/03/2024	Chốt danh sách cổ đông để chi quyết toán cổ tức năm 2023 bằng tiền.
7.	08/2024/NQ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua nội dung tài liệu ĐHĐCD thường niên 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Bạc Liêu.
8.	09/2024/NQ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua việc biểu quyết của người đại diện vốn tại Công ty CP Bia – Nước giải khát Sài Gòn - Tây Đô
9.	10/2024/NQ-HĐQT	26/04/2024	Bổ nhiệm ông Lê Thành Phúc làm Phó Giám đốc Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây.
10.	11/2024/NQ-HĐQT	23/05/2024	Phê duyệt chủ trương thực hiện, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục "Hệ thống xay nghiền và vận chuyển Barley" tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây.



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
11.	12/2024/NQ-HĐQT	12/06/2024	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Điền làm Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng.
12.	13/2024/NQ-HĐQT	12/06/2024	Phê duyệt chủ trương thực hiện, Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục "Hệ thống tồn trữ và xay nghiền Barley" tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng.
13.	14/2024/NQ-HĐQT	03/07/2024	Phê duyệt ban hành quy chế công bố thông tin của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
14.	15/2024/NQ-HĐQT	31/07/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu hạng mục "Hệ thống xay nghiền và vận chuyển Barley" tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
15.	16/2024/NQ-HĐQT	13/08/2024	Chấp thuận Báo cáo KQKD quý 2/2024, lũy kế 6 tháng đầu năm 2024 và ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2024
16.	17/2024/NQ-HĐQT	21/08/2024	Phê duyệt Chính sách đào tạo Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
17.	18/2024/NQ-HĐQT	04/09/2024	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024
18.	19/2024/NQ-HĐQT	04/09/2024	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu hạng mục "Hệ thống tồn trữ và xay nghiền Barley" tại Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng
19.	20/2024/NQ-HĐQT	07/10/2024	Thông qua các nội dung liên quan đến ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
20.	21/2024/NQ-HĐQT	14/10/2024	Thông qua cập nhật tài liệu ĐHĐCĐ bất thường lần 1 năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
21.	23/2024/NQ-HĐQT	30/10/2024	Phê duyệt chủ trương thực hiện, BCKTKT, KHLCNT hạng mục "Nâng cấp hệ thống Braumat điều khiển Nấu - Lên men" tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
22.	24/2024/NQ-HĐQT	30/10/2024	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng
23.	25/2024/NQ-HĐQT	30/10/2024	Phê duyệt chủ trương thực hiện và kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục "Thuê tư vấn thiết kế quy hoạch chi tiết 1/500" thuộc dự án "Hệ thống tồn trữ và xay nghiền barley" của Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn - Sóc Trăng
24.	26/2024/NQ/HĐQT	26/11/2024	Chấp thuận Báo cáo KQKD quý 3/2024, lũy kế 9 tháng đầu năm 2024 và ước thực hiện Quý 4/2024
25.	27/2024/NQ/HĐQT	27/11/2024	Phê duyệt chủ trương thực hiện, BCKTKT, KHLCNT hạng mục "Mua và sửa chữa nhà kho" tại Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
26.	28/2024/NQ/HĐQT	27/11/2024	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền

– Thành viên HĐQT có chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng, đóng góp nhiều ý kiến thiết thực, giám sát hiệu quả vì sự phát triển bền vững của Công ty.

– HĐQT cũng đã truyền thông đầy đủ đến cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan quản lý thông qua việc thực hiện công bố thông tin minh bạch, kịp thời và chính xác.

2. Thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT trong năm 2024:

TT	Nội dung	Giá trị (triệu đồng)	
		Kế hoạch	Thực hiện
A	Thù lao	494	494
1	Tan Teck Chuan Lester	130	130
2	Trần Nguyên Trung	91	91
3	Nguyễn Thị Kim Cúc	91	91
4	Phạm Đình Hùng	91	91
5	Teoh Jia Ec	91	91
B	Lương	-	-
C	Thưởng	-	-

– Khoản Thù lao HĐQT đã nhận trong năm 2024 bằng với mức mà ĐHĐCĐ thường niên đã thông qua.

3. Báo cáo về các giao dịch:

– Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: được phê chuẩn bởi ĐHĐCĐ và HĐQT, tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.

a. Giao dịch của Công ty

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn	Công ty mẹ	Mua nguyên vật liệu và hợp tác sản xuất
2	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Công ty liên quan đến người nội bộ	Mượn vật tư
3	Công ty CP Thương mại Bia Sài Gòn - Sông Hậu	Công ty con cùng công ty mẹ	Mua bia.
4	Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	Công ty con cùng công ty mẹ	Phí sử dụng vỏ chai và dịch vụ kho
5	Công ty TNHH MTV Cơ khí Sa be co	Công ty con cùng công ty mẹ	Mua vật tư phụ tùng và dịch vụ sửa chữa
6	CN Công ty CP Rượu Bình Tây - Nhà máy cồn Rượu Bình Dương	Công ty con cùng công ty mẹ	Rượu, đồ uống
7	Công ty CP Nước giải khát Chương Dương	Công ty liên quan đến người nội bộ - Công ty con cùng công ty mẹ	Mua nước ngọt
8	Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn	Công ty con cùng công ty mẹ	Mua bia

b. Giao dịch của công ty con

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty CP Bia Rượu NGK Sài Gòn	Công ty liên quan đến người nội bộ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Mua nguyên vật liệu và hợp tác sản xuất
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Sa be co	Công ty con cùng công ty mẹ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Mua vật tư phụ tùng và dịch vụ sửa chữa
3	CN Công ty CP Rượu Bình Tây - Nhà máy cồn Rượu Bình Dương	Công ty con cùng công ty mẹ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Rượu, đồ uống

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Nội dung giao dịch
4	Công ty CP Thương mại Bia Sài Gòn - Sông Hậu	Công ty con cùng công ty mẹ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Mua bia.
5	Công ty CP Nước giải khát Chương Dương	Công ty liên quan đến người nội bộ - Công ty con cùng công ty mẹ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Mua nước ngọt.
6	Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn	Công ty liên quan đến người nội bộ - Công ty con cùng công ty mẹ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Dịch vụ kho
7	Công ty TNHH MTV Tập đoàn Bia Sài Gòn	Công ty con cùng công ty mẹ	Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng	Mua bia.

Chi tiết các giao dịch đã được báo cáo trong Báo cáo tài chính kiểm toán và Báo cáo tình hình quản trị mà Công ty đã công bố.

4. Kết quả giám sát đối với Giám đốc và ban điều hành

– Năm 2024, HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò chỉ đạo, quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Các chỉ đạo thuộc thẩm quyền của HĐQT về giám sát, quản trị các công tác sản xuất, bán hàng, đầu tư, nhân sự, Các hoạt động liên quan đến cổ đông và các hoạt động khác đã được thực thi đầy đủ.

– Kết quả chỉ đạo, giám sát như sau:

- + Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024 vào ngày 26/03/2024 đúng quy định.
- + Tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 22/10/2024 theo yêu cầu của nhóm cổ đông để thông qua giao dịch SABECO mua thêm cổ phần Công ty. SABECO hiện đã tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần của Công ty lên 84,46%. Việc gia tăng tỷ lệ sở hữu này nhằm mục đích đầu tư dài hạn, cam kết đồng hành với sự phát triển của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây trong thời gian tới.
- + Trả cổ tức năm 2023 đầy đủ, đã tạm ứng cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 20% cho cổ đông.
- + HĐQT đánh giá cao hoạt động của Ban điều hành và tập thể người lao động vì đã nỗ lực điều hành và hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm vừa qua: kiểm soát các chỉ tiêu kinh doanh, giá thành sản xuất định kỳ hàng quý/năm, kết quả kinh doanh 2024 vượt kế hoạch đề ra.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% TH/KH	% 2024/2023
A	B	I	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	877.780	990.148	982.702	99%	112%
2	Lợi nhuận sau thuế	83.431	65.276	82.536	126%	99%

- + Phê duyệt các hạng mục đầu tư theo kế hoạch và các nội dung có liên quan đến đầu tư.
- + Kiện toàn các chức danh Phó giám đốc của Công ty và Công ty con cho phù hợp với sơ đồ tổ chức mới.
- + Hoàn thiện và ban hành lại Quy chế công bố thông tin để đảm bảo phù hợp với tình hình hoạt động hiện nay và sở tay phân quyền của Công ty.

II. Định hướng năm 2025:

HĐQT thống nhất một số chỉ tiêu kế hoạch 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên xem xét thông qua như sau:

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	% 2025/2024
1	Tổng doanh thu	982.702	1.007.126	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	90.595	91.049	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	82.536	82.162	100%

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch như Ban điều hành đã trình bày trong bối cảnh thị trường bị ảnh hưởng bởi tác động kép của Nghị định 168 và sự thay đổi trong thói quen tiêu dùng, HĐQT định hướng triển khai các nhiệm vụ sau trong năm 2025:

- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bao gồm kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025, duy trì hoạt động báo cáo định kỳ cho HĐQT.
- Kiểm soát ngân sách chi phí và dòng tiền, đảm bảo chi phí sử dụng vốn tối ưu nhất.
- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất, ưu tiên mục tiêu tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất, năng lực hoạt động của hệ thống thiết bị, đảm bảo chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường.
- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo phê duyệt.
- Đảm bảo hoạt động Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị Công ty.
- Tiếp tục xem xét và ban hành các Quy chế về quản trị nội bộ phù hợp với định hướng của SABECO.
- Phối hợp với SABECO trong công tác hỗ trợ bán hàng và an sinh xã hội tại khu vực.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông. *7/11/2024*

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



Fan Teck Chuan Lester



Cần Thơ, ngày .25 tháng ..3.. năm 2025

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020 về trách nhiệm và quyền hạn của Ban Kiểm soát.
- Căn cứ Điều lệ và các quy định của Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây.
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Căn cứ kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024.

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 cụ thể như sau:

I. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã phê duyệt.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024.

2.1. Tổng kết số lượng các cuộc họp của Ban Kiểm soát trong năm 2024:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát có 04 cuộc họp kiểm soát diễn ra vào cuối mỗi quý.

2.2. Cách thức giám sát tình hình hoạt động của Công ty:

- Giám sát việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ và các quy định, quy chế của Công ty.
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 đối với Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.
- Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT, họp giao ban định kỳ nhằm nắm bắt tình hình hoạt động, những thông tin về việc quản trị điều hành của Công ty và tham gia ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn.
- Tham gia soát xét các quy chế của Công ty, góp phần xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ có hiệu quả và phù hợp với pháp luật hiện hành, hạn chế rủi ro - gian lận xảy ra.
- Kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động khác của Công ty.

2.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty.

2.3.1. Về tình hình hoạt động của Công ty.

- Trong năm 2024, SABECO giao dịch tăng tỷ lệ sở hữu vốn tại Công ty từ 70,55% lên 84,46%.

- Tình hình sản xuất và giao hàng của Công ty vẫn bám sát theo chương trình S&OP của SABECO.

- Thực hiện các hạng mục đầu tư, mua sắm, sửa chữa theo đúng kế hoạch đầu tư ĐHĐCĐ đã thông qua và đúng quy trình, quy định của pháp luật.

- Thực hiện điều hành dòng tiền hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả; kiểm soát chặt giá thành, chi phí tài chính.

- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông đầy đủ, đúng thời gian theo NQĐHĐCĐ 2024.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo ủy quyền của ĐHĐCĐ.

2.3.2 Về tình hình tài chính của Công ty.

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH KPMG, thể hiện đầy đủ, rõ ràng và phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty.

Một số chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% 2024 /Plan	% 2024 /2023
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	877.780	990.148	982.702	99%	112%
2	Lợi nhuận trước thuế	"	94.073	72.078	90.595	126%	96%
3	Lợi nhuận sau thuế	"	83.431	65.276	82.536	126%	99%

2.4. Kết quả giám sát hoạt động của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc.

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ. Các nghị quyết, quyết định được HĐQT ban hành kịp thời và phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật.

- Ban điều hành đã thực hiện tốt công tác quản trị sản xuất giúp giảm định mức tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng và các chi phí khác. Nhờ đó, tiết giảm được đáng kể chi phí sản xuất, đảm bảo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã đề ra.

2.5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động của Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cổ đông.

- Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các cổ đông luôn vì lợi ích chung, đảm bảo nguyên tắc tuân thủ theo quy định pháp luật, điều lệ và nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị và Ban giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.

- Trong năm, các cuộc họp định kỳ của HĐQT đều có sự tham dự của đại diện Ban kiểm soát. Những kiến nghị của Ban Kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH.

Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: (chi tiết vui lòng xem Báo cáo tình hình quản trị Công ty đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 22/01/2025).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025:

- Tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định khác của Công ty.
- Phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát và hạn chế mọi rủi ro, gian lận xảy ra.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2024. Rất mong nhận được những góp ý của Đại hội đồng cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Xin cảm ơn và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đoàn Tiến Dũng

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: CT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**

Số: ..10./2025/TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 28 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.
- Căn cứ kiến nghị của Ban Kiểm soát Công ty.

Hội đồng quản trị thống nhất với Ban Kiểm soát Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2025 và các giai đoạn có liên quan khác của Công ty bao gồm:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
3. Công ty TNHH PWC Việt Nam
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Đồng thời, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán độc lập thuộc danh sách trên và giống như Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán cho Công ty mẹ là Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



Tan Teck Chuan Lester

TỜ TRÌNH

V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2024 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Diễn giải	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	356.833.905.027	356.833.905.027
2	Lợi nhuận sau thuế	65.276.294.243	82.536.315.873
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:		
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	6.251.000.000	7.450.845.415
	Quỹ Công tác xã hội	326.381.471	326.381.471
	Chia cổ tức		
	Tỷ lệ chia cổ tức	40%	50%
	Giá trị chia cổ tức	58.000.000.000	72.500.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	357.532.817.799	359.092.994.014

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

Tan Teck Chuan Lester

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Diễn giải	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
1	Lợi nhuận chưa phân phối đầu kỳ	356.833.905.027	359.092.994.014
2	Lợi nhuận sau thuế	82.536.315.873	82.162.125.676
3	Phân phối lợi nhuận, trong đó:		
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	7.450.845.415	6.412.131.090
	Quỹ Công tác xã hội	326.381.471	410.810.628
	Chia cổ tức		
	Tỷ lệ chia cổ tức	50%	50%
	Giá trị chia cổ tức	72.500.000.000	72.500.000.000
4	Lợi nhuận chưa phân phối cuối kỳ	359.092.994.014	361.932.177.972

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



Tank Teck Chuan Lester

TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024;
- Thực hiện theo nghị quyết số 06/2024/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tổng số tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	VND	494.000.000	494.000.000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát

TT	Diễn giải	Đvt	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền	VND	195.000.000	195.000.000

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



Pan Teck Chuan Lester

TỜ TRÌNH

V/v: Kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

1. Đối với các thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	5	5
2	Quỹ thù lao	VND	494.000.000	494.000.000
III	Tổng tiền	VND	494.000.000	494.000.000

2. Đối với các thành viên Ban Kiểm soát:

TT	Diễn giải	Đvt	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025
I	Tiền lương, tiền thưởng			
1	Số lượng các thành viên chuyên trách	Người	-	-
2	Quỹ tiền lương	VND	-	-
3	Quỹ tiền thưởng	VND	-	-
II	Thù lao			
1	Số lượng các thành viên kiêm nhiệm	Người	3	3
2	Quỹ thù lao	VND	195.000.000	195.000.000
III	Tổng tiền	VND	195.000.000	195.000.000

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu CT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch

Tan Teck Chuan Lester

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY**

Số: ..15../2025/TTr-HDQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 28 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Miền Tây (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận các hợp đồng hợp tác sản xuất và mua bán hàng hóa, hợp đồng mua nguyên vật liệu năm 2025 giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với các bên có liên quan (dự thảo hợp đồng như đính kèm), có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất như sau:

1. Hợp đồng hợp tác sản xuất giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn và Công ty TNHH MTV Thương mại Bia Sài Gòn.
2. Hợp đồng mua nguyên vật liệu giữa Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng với Tổng Công ty CP Bia – Rượu – Nước Giải Khát Sài Gòn.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV Bia Sài Gòn – Sóc Trăng thực hiện các thủ tục cần thiết để ký kết và thực hiện các Hợp đồng, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Hợp đồng (nếu có) phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của các Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.



Tan Teck Chuan Lester

DỰ THẢO
MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG MUA BÁN NGUYÊN VẬT
LIỆU
NĂM 2025

Số:

Hợp đồng này được lập ngày bởi và giữa

BÊN A: TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Địa chỉ : 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.38294083

Fax : 028.38227142

Tài khoản số: ...

Mã số thuế : 0300583659

Đại diện : ...

Chức vụ : ...

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY/ CÔNG TY TNHH MTV
BIA SÀI GÒN – SÓC TRĂNG

Địa chỉ : ...

Điện thoại :

Tài khoản số : ...

Mã số thuế : 1800586579/ 2200584204

Đại diện : Ông

Chức vụ : Giám Đốc

Sau khi thương lượng, thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

1 : Nội dung Hợp đồng

Bên A đồng ý bán cho Bên B các vật tư – nguyên vật liệu dùng trong sản xuất bia và kiểm soát quá trình sản xuất các sản phẩm Bia Sài Gòn.

2 : Tên hàng - số lượng – đơn giá nguyên vật liệu

Số lượng, đơn giá: Căn cứ kế hoạch sản xuất năm 2025

Đơn giá tạm tính: Do Ban Kế Toán/ Ban Tài chính của Bên A ban hành.

2.1 Số lượng nguyên vật liệu trên có thể thay đổi tùy theo số lượng sản phẩm Bên A giao cho Bên B sản xuất. Trong trường hợp thay đổi, hai bên thương thảo ký Phụ lục bổ sung hợp đồng để điều chỉnh lượng nguyên vật liệu mua - bán cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh.



- 2.2 Đơn giá các nguyên vật liệu tại Điều 2 của Hợp đồng này là giá kế hoạch dựa trên kế hoạch sản xuất năm, kế hoạch hợp đồng mua nguyên vật liệu cho cả năm, các ước tính cho quá trình cung ứng nguyên vật liệu do Bên A xây dựng.
- 2.3 Hàng tháng Bên A gửi thông báo giá bán cho Bên B để làm cơ sở xuất hoá đơn bán hàng trong tháng.
- 2.4 Đơn giá các nguyên liệu là giá tạm tính, hàng quý căn cứ vào chi phí mua nguyên vật liệu thực tế phát sinh, bên A lập biên bản quyết toán giá bán có xác nhận của bên B. Biên bản quyết toán giá bán là cơ sở để bên A lập hóa đơn điều chỉnh giá; riêng quyết toán giá của tháng 12 năm 2025 được thực hiện đầu năm 2026.

3 : Phương thức giao nhận nguyên vật liệu

3.1 Hình thức giao nhận:

3.1.1 Hàng hóa được giao nguyên đai, nguyên kiện, các ký hiệu ghi trên chứng từ phải phù hợp trên bao bì hàng hoá; giao nhiều đợt trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng.

3.1.2 Số lượng và thời gian giao hàng:

- Được 2 bên thống nhất và Bên A thông báo cho Bên B trước 02 (hai) ngày.

3.2 Địa điểm giao hàng: Tại kho Bên A/tại một địa điểm khác theo thông báo của Bên A.

3.3 Về vận chuyển:

3.3.1 Phương tiện và chi phí vận chuyển:

- Bên B chịu trách nhiệm.
- Đơn vị vận chuyển phải kiểm tra xe, thùng xe, container đảm bảo an toàn, vệ sinh....

3.3.2 Chi phí bốc xếp: Mỗi bên chịu một đầu.

4 : Điều kiện và phương thức thanh toán

4.1 Hình thức thanh toán:

Bên B thanh toán cho Bên A theo hình thức chuyển khoản 100% bằng Việt Nam đồng vào tài khoản ngân hàng.

4.2 Phương thức thanh toán:

4.2.1 Thanh toán ngay sau khi xuất hóa đơn và giao nhận hàng. Trong trường hợp thời hạn thanh toán trùng thời điểm thứ 7, chủ nhật hoặc lễ tết, thời điểm thanh toán là ngày làm việc đầu tiên sau thời điểm nghỉ làm việc.

4.2.2 Trong trường hợp hai bên có thỏa thuận khác về thời hạn thanh toán, hai bên phải thỏa thuận bằng phụ lục hợp đồng.

5 : Kiểm soát quá trình sản xuất

Bên B chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ các nguyên vật liệu đầu vào do Sabeco cung cấp. Bên B chịu trách nhiệm sản xuất các sản phẩm theo đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo tài liệu ISO của Bên A

Bên B chịu trách nhiệm kiểm soát quá trình sản xuất theo các điều khoản có liên quan trong Hợp đồng này và các tài liệu hướng dẫn/ quy định trong quá trình sản xuất liên quan do bên A chuyển giao cho bên B

6 : Bảo mật công nghệ

Trách nhiệm của Bên B:

Bảo mật các tài liệu mà Bên A đã cung cấp, không tiết lộ bí mật công nghệ cho bên thứ ba. Bên B chịu trách nhiệm không để nhân viên của mình tiết lộ bí mật công nghệ của Bên A.

Không sử dụng quy trình công nghệ mà Bên A chuyển giao cho Bên B sản xuất sản phẩm Bia Sài Gòn để sản xuất bất kỳ một loại bia nào mà không mang thương hiệu Bia Sài Gòn.

Có trách nhiệm đào tạo và cử nhân sự tham gia các khóa đào tạo do Bên A tổ chức, quy hoạch để đào tạo nâng cao kiến thức cho đội ngũ sản xuất.

7 : Hiệu lực Hợp đồng

6.1 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/03/2026. Sau đó hai bên tiến hành đối chiếu công nợ và thanh lý Hợp đồng, nhưng không kết thúc trước khi cả hai bên hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng này.

6.2 Hợp đồng này được làm thành 04 (bốn) bản, Mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý ngang nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

DỰ THẢO
MỘT SỐ NỘI DUNG CHÍNH CỦA HỢP ĐỒNG SẢN XUẤT VÀ CUNG
ỨNG
NĂM 2025

Số:

Hợp đồng này được lập ngày bởi và giữa

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA - RƯỢU - NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Sau đây gọi là “SABECO”

Địa chỉ : 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 028.38294083

Fax : 028.38227142

Tài khoản số: ...

Mã số thuế : 0300583659

Đại diện : ...

Chức vụ : ...

Và

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY/ CÔNG TY TNHH MTV BIA SÀI GÒN – SÓC TRĂNG

Sau đây gọi là “Nhà sản xuất”

Địa chỉ : ...

Điện thoại : ...

Tài khoản số : ...

Mã số thuế : 1800586579/ 2200584204

Đại diện : Ông ...

Chức vụ : Giám Đốc

Và

CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI BIA SÀI GÒN

Sau đây gọi là “SATRACO”

Địa chỉ : 12, Đông Du, Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại : ... Fax: ...

Tài khoản số : ...

Mã số thuế : 0303140574

Đại diện :

Chức vụ :

1 : Đối tượng và phạm vi Hợp đồng

- SABECO cấp quyền sản xuất Sản Phẩm cho Nhà Sản Xuất để thực hiện việc sản xuất theo Quy Trình Sản Xuất và Tiêu Chuẩn Chất Lượng của SABECO
- Nhà Sản Xuất cam kết bán và SABECO thực hiện mua Sản Phẩm được sản xuất theo Hợp Đồng này. Nhà Sản Xuất không được bán bất kỳ Sản Phẩm nào cho bất kỳ bên nào khác ngoài SABECO, trừ khi được SABECO đồng ý bằng văn bản.
- Danh mục sản phẩm, tiêu chuẩn chất lượng được mô tả cụ thể tại các phụ lục hợp đồng.

2 : Kế hoạch sản xuất:

- SABECO quyết định và thông báo cho Nhà sản xuất và SATRACO về kế hoạch sản xuất. Kế Hoạch Sản Xuất Hàng Năm sẽ bao gồm nội dung là các danh mục chi tiết và số lượng tương ứng của Sản Phẩm sẽ được sản xuất và phân phối để Nhà Sản Xuất và SATRACO sắp xếp và thực hiện. SABECO có thể điều chỉnh Kế Hoạch Sản Xuất Hàng Năm tùy từng thời điểm.
- trong suốt Thời Hạn của Hợp Đồng, Nhà Sản Xuất sẽ không đồng thời sản xuất bia khác không thuộc phạm vi Sản Phẩm như được định nghĩa tại Điều 1.1 dưới bất kỳ hình thức nào trừ khi được SABECO đồng ý bằng văn bản hoặc bằng một thỏa thuận khác giữa các bên.

3 : Giao hàng

- Sản phẩm được giao tại kho của Nhà sản xuất.
- SATRACO thông báo cho Nhà sản xuất và SABECO thời gian giao hàng
- Nhà Sản Xuất và SATRACO sẽ phối hợp với nhau để sắp xếp việc giao Sản Phẩm do SATRACO mua, tuy nhiên, SABECO có quyền giám sát quá trình giao hàng. Cước phí giao hàng sẽ do SATRACO chịu, nhưng việc xếp Sản Phẩm lên phương tiện vận chuyển và dỡ các Thùng Đựng Trả Lại từ phương tiện vận chuyển sẽ do Nhà Sản Xuất sắp xếp theo yêu cầu của SATRACO.
- Sản phẩm giao nhận phải dựa trên lô bia thành phẩm có hồ sơ truy xuất nguồn gốc, quy trình sản xuất và được kiểm nghiệm đạt chất lượng bởi SABECO khi xuất hàng.
- Nhà sản xuất thực hiện giao hàng khi SATRACO đã chuẩn bị đầy đủ phương tiện tại kho của Nhà sản xuất.

4 : Giá và thanh toán

- Đơn giá mua sản phẩm do SABECO mua từ Nhà sản xuất và đơn giá bán sản phẩm do SABECO bán cho SATRACO được quy định tại phụ lục hợp đồng. SABECO bảo lưu quyền điều chỉnh đơn giá vào từng thời điểm theo quyết định riêng của mình bằng thông báo cho các Bên để ký Phụ lục bổ sung.
- Tất cả giá cả trong Hợp Đồng này đã bao gồm thuế Giá trị gia tăng và Thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định tại thời điểm thanh toán.
- Đồng tiền thanh toán là đồng Việt Nam

5: Thuế

- Mỗi Bên sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về các khoản thuế và chi phí liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình. Để làm rõ, Nhà Sản Xuất phải kê khai và nộp đủ thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng đối với Sản Phẩm theo quy định của pháp luật.

6 : Kiểm soát chất lượng và trách nhiệm:

Handwritten signature

- Nhà Sản Xuất phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng của Sản Phẩm từ khâu sản xuất, đóng gói, kiểm tra, thử nghiệm, xử lý, lưu kho và xếp/dỡ Sản Phẩm lên/xuống phương tiện vận chuyển theo các Tiêu Chuẩn Chất Lượng và các Thông số kỹ thuật của SABECO. Nhà Sản Xuất phải tuân thủ các yêu cầu về sản xuất Sản Phẩm được đưa ra bởi SABECO và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.
- Nếu phát hiện Sản Phẩm không phù hợp theo yêu cầu của SABECO và các quy định của pháp luật có liên quan, SABECO bảo lưu quyền từ chối mua, không thanh toán cho Sản Phẩm không phù hợp đó.

7 : Sở hữu trí tuệ

- Nhà Sản Xuất và SATRACO thừa nhận và đồng ý rằng SABECO là chủ sở hữu duy nhất đối với bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào liên quan đến Sản Phẩm.

8 : Thời hạn và chấm dứt

- Hợp Đồng này sẽ có hiệu lực kể từ 01/01/2025 (“Ngày Hiệu Lực”) cho đến khi được chấm dứt bằng một thoả thuận bằng văn bản giữa Các Bên (“Thời hạn”).

ĐẠI DIỆN SABECO

ĐẠI DIỆN NHÀ SẢN XUẤT

ĐẠI DIỆN SATRACO

TỜ TRÌNH

Về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây
của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây;
- Công văn của nhóm cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây xem xét và thông qua việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO) trong trường hợp nhận chuyển nhượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn - Miền Tây từ các đối tượng sau dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 35 Luật Chứng khoán. Nội dung chi tiết như sau:

❖ Đối tượng chuyển nhượng:

STT	Họ và tên	Số ĐKSH (*)/ngày cấp/Nơi cấp	Tổng số lượng CP (tỷ lệ) dự kiến chuyển nhượng
1.	REVERIE LTD	CD7282, ngày 15/02/2024	270.500 (1,866%)
TỔNG CỘNG			270.500 (1,866%)

(*)Số ĐKSH bao gồm: số CMND/CCCD/Hộ chiếu (với cá nhân) hoặc số CNDKDN (với tổ chức)

❖ Đối tượng nhận chuyển nhượng:

TT	Tên tổ chức	Số ĐKSH (*)/ngày cấp/Nơi cấp	Tổng số lượng CP (tỷ lệ) sở hữu tại ngày 28/2/2025	Số CP (tỷ lệ) sở hữu (dự kiến sau chuyển nhượng)
1.	Tổng Công ty CP Bia – Rượu – NGK Sài Gòn	0300583659, do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần gần nhất ngày 28/12/2023	12.246.550 (84,459%)	12.517.050 (86,324%)

❖ **Giá chuyển nhượng dự kiến:** theo nguyên tắc thỏa thuận giữa 02 Bên chuyển nhượng và nhận chuyển nhượng

❖ Phương thức chuyển nhượng tại ngày dự kiến giao dịch:

- Trường hợp giá chuyển nhượng trong biên độ giao động giá cho phép tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội: theo **phương thức thỏa thuận (là phương thức giao dịch trong đó**

các điều kiện giao dịch được các bên tham gia thoả thuận với nhau và xác nhận thông qua hệ thống UPCOM)

- Trường hợp giá chuyển nhượng **cao hơn** giá trần trong biên độ giao động giá cho phép tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội: **chuyển quyền sở hữu qua hệ thống Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.**
- ❖ **Thời gian chuyển nhượng:** dự kiến thực hiện sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc chuyển nhượng nêu trên để đảm bảo thực hiện các nội dung trong tờ trình mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu CT.



TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây.
- Căn cứ công văn số 05/2025/CV-HĐQT của Tổng Công ty CP Bia -Rượu – NGK Sài Gòn (SABECO).

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 đối với:

TT	Họ tên	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
1.	Bà. Teoh Jia Ee	Thành viên HĐQT	

2. Bầu bổ sung Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027:

- Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 thành viên
- Danh sách và sơ yếu lý lịch của các ứng viên: đính kèm
- Các nội dung khác liên quan đến bầu cử thành viên HĐQT được áp dụng theo quy chế ĐHĐCĐ đã thông qua.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch



Tan Teck Chuan Lester

DANH SÁCH ỨNG VIÊN
BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY NHIỆM KỲ 2022-2027
(Tính đến ngày 28/03/2025)

TT	Họ tên ứng viên	Được đề cử bởi
1.	Bà. Phạm Thị Thanh Thùy	SABECO





Ảnh của ứng viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----oOo-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho các ứng viên vào Hội đồng quản trị)

Họ và tên : PHẠM THỊ THANH THÙY

Ứng cử viên : Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	PHẠM THỊ THANH THÙY
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	06/12/1985
Nơi sinh	TP. Hồ Chí Minh
CCCD:	079185020042, ngày cấp: 04/04/2021 , Nơi cấp: Cục quản lý về hành chính và trật tự xã hội.
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	687/4 Tân Sơn Phường.12 Quận Gò Vấp TPHCM
Số điện thoại liên lạc	0932910429
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 2007 đến 2009: Quản trị viên tập sự tại Nestle Việt Nam + Từ 2009 đến 2011: Chuyên viên phân tích kinh doanh tại Nestle Việt Nam + Từ 2011 đến 2017: Trưởng phòng kế hoạch tại Nestle Việt Nam + Từ 2017 đến 2019: Trưởng phòng cấp cao Tài chính - chuỗi cung ứng tại Friesland Campina Việt Nam + Từ 2019 đến 2020: Trưởng phòng cấp cao Tài chính - chuỗi cung ứng + Trưởng phòng dự án M&A tại Sabeco + Từ 2021 đến 2023: Giám đốc tài chính thương mại + Trưởng phòng dự án M&A tại Sabeco + Từ tháng 3/2023 đến tháng 12/2023: Trưởng phòng Tài chính tại BeerCo.Singapore + Từ tháng 1/2024 đến tháng nay: Giám đốc tài chính thương mại và phát triển kinh doanh
Các chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: không có	
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: - Thành viên HĐQT: Công ty CP thương mại Bia Sài Gòn Miền Bắc - Thành viên HĐQT: Công ty CP bao bì Bia Sài Gòn - Thành viên HĐQT: Công ty CP tập đoàn Bia Sài Gòn Bình Tây - Chủ tịch thành viên công ty TNHH Tân Thành	
Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không có	
Số CP nắm giữ (tại thời điểm):	2,175,000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu	2,175,000 cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:	1. Mọi quan hệ: không có, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.
	2. Mọi quan hệ: không có, Tên cá nhân/tổ chức: nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Phạm Thị Thanh Túy, ngày/ 28 tháng/ 3 năm 2025

Người khai ký tên, ghi rõ họ tên

hude

phạm Thị Thanh Túy



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ ĐẠI BIỂU: WSB.000...

MẪU

Họ và tên Đại biểu: ...

Số lượng cổ phần sở hữu: ... cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ... cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện: ... cổ phần

(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
Nội dung 01: Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Bia Sài Gòn – Miền Tây được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG (Việt Nam)			
Nội dung 02: Báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2025			
Nội dung 03: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025			
Nội dung 04: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025			
Nội dung 05: Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025			
Nội dung 06: Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024			
Nội dung 07: Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025			
Nội dung 08: Tờ trình về việc quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty			
Nội dung 09: Tờ trình kế hoạch tiền lương, thù lao, thưởng năm 2025 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty			
Nội dung 10: Tờ trình về việc các hợp đồng và giao dịch trình ĐHĐCĐ thông qua			
Nội dung 11: Tờ trình về việc miễn chào mua công khai cổ phiếu Công ty CP Bia Sài Gòn - Miền Tây của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - NGK Sài Gòn			
Nội dung 12: Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027			

Hướng dẫn:

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội dung biểu quyết.

Ngày 31 tháng 03 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN BIA SÀI GÒN – MIỀN TÂY
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

PHIẾU BẦU CỬ
MÃ ĐẠI BIỂU: WSB.000...

MẪU

Họ và tên Đại biểu: ...

Số lượng phiếu biểu quyết sở hữu: ... phiếu biểu quyết

Số lượng phiếu biểu quyết nhận ủy quyền: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện: ... phiếu biểu quyết

Tổng số lượng phiếu bầu thành viên HĐQT: ... phiếu bầu

Tôi đồng ý Thông qua bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

STT	Họ và tên ứng viên	Bầu dồn phiếu	Số phiếu bầu
1	PHẠM THỊ THANH THÙY	<input type="checkbox"/>	

Hướng dẫn:

- Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu. (01) người
- Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “**Bầu dồn đều phiếu**” của các ứng viên tương ứng.
- Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “**Số phiếu bầu**” của các ứng viên tương ứng.

Ngày 31 tháng 03 năm 2025

ĐẠI BIỂU

(Ký và Ghi rõ họ tên)